NGÀY NAY

NĂM THỨ NĂM – THỨ BẢY 23 MARS 1940 SỐ 204 – GIÁ 0p 12

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ : 80, ĐƯỜNG QUAN THÁNH – TÉL : 874



THƯ VIỆN KHOA HỌC
C 563

— Ngài bay ! Ngài bay !

— Sao không rước Ngài đi tàu bay ?

LƯỠNG NGHI BỔ THẬN
LE HUY PHACH

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bại thận : đau lưng, mờ mắt, ù tai, rức đầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương... Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tình vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại thận khi mà sinh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, ướt qui đầu...

Có các bệnh kể trên đều dùng « Lưỡng nghi bổ thận » số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết — sinh khí cố tinh, khỏi bại thận, khỏi di tinh, khỏi mộng tinh, khỏi hoạt tinh, khỏi bệnh liệt dương, chắc như vậy !

Lưỡng nghi bổ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bổ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p.00 một hộp

Đàn bà bất điều kinh

Dùng thuốc Lê huy Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHỈNG NGỌC số 80 giá 1p.50. Các bà có bệnh bất điều kinh, khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tím đen, có khi ra khi hư nữa. Trong người bần thần mỏi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ù tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chỉnng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỔ HUYẾT số 21 giá 1p 00 — Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhọc mệt, dùng Điều kinh bổ huyết số 21 giá 1p.00, kinh hành đúng hẹn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

Thanh niên cứu khổ hoàn

Trị tận gốc các bệnh Lậu !

Một thứ thuốc lậu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thảy các thứ thuốc Tây, Tàu, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu : không cứ là kinh niên hay mới mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khổ Hoàn số 70, giá 1p20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khổ hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

Nhà thuốc LE HUY PHACH

18 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Giò) — Hanoi

Khắp nơi đều biết ! Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đâu đâu cũng đều có đại-lý bán đủ các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phách

---

DOCTEUR
NG. - MẠNH - THAN
CLINIQUE ET MATERNITÉ
CABINET MÉDICAL
49-51 Avenue du Grand Bouddha
Téléphone : 830

Médecine générale et infantile
Dermato - vénéréologie
Rayons X — Rayons U.-V et I.-R
Diathermie — Ondes Courtes
Courants Galvano - Faradiques

CONSULTATIONS
Matin : 8h. à 11h.
Soir : 3h. à 6h.

KIẾN TRÚC SƯ TỪ-NGHỆ

Đã tiếp khách tại phòng giấy N° 21 bis Jean Soler Hanoi.
Tél. N° 12 - 23.
Trước khi sây dựng bất cứ gì các ngài đều nên đến, bao giờ cũng được vừa ý.

Un bon Instrument s'achète à la maison...

LUTHART
DƯƠNG-THIỀU-TƯỚC
67 Rue du Coton-Hanoi

Guitares — Banjos
Violons — Mandolines

Tous nos instruments son so'gneusement vérifiés par des ouvriers spécialisés et essayés par des artistes avant l'expédition

---

Hạnh-phúc gia-đình

Nhắn các bà tới kỳ ở cữ !
Muốn tốt tươi nên giữ màu da !
HOA-KỲ RƯỢU CHỒI *nên soa !*
Dung-nhan lại thấy đậm-đà hơn xưa !
Vừa giản huyết, lại vừa rãn cốt !
Về đoan-trang đẹp tốt như không !
Ngọc xuân càng được sắc hồng !
Càng tươi màu thắm, càng nồng tấm yêu !

Giới-thiệu bạn gái.
Đào-Thị HỒNG-LOAN

HÔM NAY

EM VẪN ĐI CHƠI VỚI ANH ĐƯỢC !

— Ủa ? Bữa nay là ngày hành-kinh của em mà !

— Vâng ! Nhưng em đã có uống trước 1 hộp BẠCH YẾN-HOÀN rồi. Mấy ngày hành-kinh trước kia anh thấy em khổ sở chịu ớn lạnh cả ngày, hay những trận nhức đầu, cùng những cơn đau bụng kinh hồn, là bởi em chưa biết thuốc ấy.



— Bây giờ thì em không còn lo ngại ngày hành-kinh nữa. Ngày ấy đối với em là một sự thường

— Thảo nào anh trông em xu vẻ quá !

— Và, em còn nước so rằng, nếu các bạn gái được biết thu em, thì cái ngày lo sợ nhứt của người đàn bà ấy, sẽ thành ngọ *không đang sợ* » tí nào cả.

— Đời sẽ đẹp, và đẹp hơn nữa có phải không anh ?

BẠCH-YẾN-HOÀN LÀ BẠN QUÍ CỦA PHÁI ĐẸP-GƯƠNG
(1 HỘP 1p 00)
Bán tại nhà thuốc VO-DINH-DAN 323 Marins Cholon, Saigon, Pnompenh.
VAN-HOA N° 8 Rue des Cantonnais, Hanoi.

AN-THÁI
Grand fabrique de Pousse-Pousse

Gặp khi no kẹp mưa đơn
Dùng xe AN-THÁI chẳng rờ tới gì

◇

Có bán đủ cả : Vải, Sâm, Lốp và đồ phụ-tùng xe-tay
N° 2, Rue Nguyễn Trọng-Hiệp Hanoi

Mua tem cũ

Cần mua tem Pháp và Đông - dương bạng to : Từ 1p. đến 40p. một trăm.
Hỏi : M. N. K. HOÀN
47 Bloc Khand Nord — Hanoi

CHỈ GIÙM

Ai mắc bệnh lao

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khúc khắc, ho có đàm trắng, xanh vàng, hơi thổi, bịnh nhơn có khi bị hành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc gia truyền của ông Trịnh hải Long (nổi tổ ông đỗ học hàm). Thuốc đã cứu đặng muôn ngàn người. Có 2 thứ (thứ 5p. và thứ 3p.50. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông !

TRỊNH-VĂN-HÀO, Directeur Ecole Villa n. 110 rue Vassoigne Tândinh, Saigon

MỘT CUỐN SÁCH RẤT CẦN ÍCH ! !

Ấy là cuốn « *Dans les forêts et dans les rizières* » của ông NGUYỄN-TIẾN-LĂNG, một văn, học giả rất nổi tiếng. Đọc nó, ta thấy mình như được du-ngoạn khắp nước, từ thôn quê, đồng ruộng đến rừng hoang rậm rạp. Những học sinh và những người muốn luyện viết Pháp văn không thể lấy cuốn này làm kiểu mẫu. Giá có 0p.90 thêm 0p.10 cước, gửi về

HƯƠNG-SƠN
97, Hàng Bông, Hanoi

Mạnh bằng 10 lần thuốc
Bổ-Thận Cựu-Truyền



THUỐC:

VẠN-BẢO

LÀ CỨU-TINH CỦA TÌNH YÊU

có thứ cho đàn ông, có thứ cho đàn bà
Một hộp dùng 10 ngày giá : 4p.00.

Tổng phát-hành phía Bắc: VẠN HOA
8, Rue des Cantonnais — Hanoi

Tổng phát-hành phía Nam: VÕ-ĐÌNH-DẦN
329, Rue des Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ:
MAI-LĨNH: 60-62, Cầu-Đất, Haiphong.
NGUYỄN VĂN-ĐỨC: 11, Rue des Caisses Hanoi.

Soir de Capri

48, FERBLANTIER — HANOI

BỊNH
DI-TINH
TRỊ KHỎI ĐƯỢC KHÔNG ?

Người ta nói nhiều về bệnh Di-tinh lắm, khỏi phải nhắc nữa, các bạn cũng biết rằng những tai hại của bệnh ấy làm cho cõi không biết bao nhiêu thanh-niên.

Tuy nguy hiểm, nhưng không phải là không thể trị.

Ngoài tập thể-dục, sống ngoài ánh sáng, tránh những điều quá kích-thích đến dục-tình, ăn uống điều-độ, là phương-pháp trị bịnh Di-Tinh tốt nhứt.

Ngoài ra các bạn cũng nên biết rằng, có tập thể-dục mà còn nốp thuốc *Cố-tinh Ích-thọ-hoàn* mỗi ngày, thì cái kết-quả còn mau lẹ hơn nữa.

Dùng thuốc *Cố-tinh Ích-thọ-hoàn*, các bạn được chắc chắn trị bệnh đông-tinh được mau, và nếu bịnh nặng đến Di-tinh hay Hoạt-tinh, dùng nhiều lắm trong 5 hộp là thật mạnh. Cái hay của *Cố-tinh Ích-thọ* là bệnh không bao giờ trở lại.

Một hộp 1p.00

Có bán khắp nơi và tại nhà thuốc :
VÕ ĐÌNH-DẦN
Chợ-lớn, Saigon, Phnom-Pênh
VẠN-HOA
8, Cantonnais, Hanoi

OUVERTURE
LE SAMEDI 14 OCTOBRE 1939

CABINE PROPHYLACTIQUE
du Docteur HỶ
Ancien Interne de l'Hôpital St Lazare de Paris
Spécialiste des maladies vénériennes

Ouverture en permanence la nuit de 22 heures à 6 heures du matin

Pour tous soins préventifs contre les maladies vénériennes
(Đề phòng bệnh hoa-liễu)

N° 2, RUELLE HỘI-VŨ



ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN
COMPTOIR COMMERCIAL 7-39 Rue du Chanvre Hanoi

DOCTEUR
Cao Xuân-Cẩm
de la Faculté de Paris
Ancien Médecin Chargé de l'Institut antivénérien de Huế
Chữa đủ mọi bệnh. Chuyên-trị Nội-thương và bệnh Hoa-liễu.
Khám bệnh tại :
153, Henri d'Orléans — HANOI
(*Phố Cửa Đông, cạnh hội Hợp-Thiện*)
Có phòng dưỡng bệnh.

Sách « NÓI CHUYỆN VỚI CON » bán tại hiệu Thụy-Ký, 98, Hàng-Gai (Rue du Chanvre), Giá 0p.35 một quyển.

MUỐN DÙNG
GỖ NGHỆ
nên hỏi :
Dinh V.-Tuong
BEN-THUY
Tél. 14 (*près de Vinh*)

CHEMISETTES — MAILLOT DE BAIN...
Các Ngài sành đều thích dùng vì ĐẸP và BỀN
Bán buôn tại hãng chính
PHÚC-LAI
87, Route de Huế — Hanoi
TÉL. 974



Kiếm tiền dễ !
80 vạn đồng một năm

Xứ Bắc-kỳ mỗi năm phải mua của ngoại quốc gần 2 nghìn tấn quả, trị giá là 80 vạn đồng bạc. Muốn lấy lại số tiền ấy chỉ có cách độc quyền :

Giống cây ăn quả
(La culture des arbres fruitiers)
Tác giả Nguyễn Công-Huân, Bắc-kỳ Tham-tá Nông-chính
SẼ BIẾT cách giống giọt đủ các thứ cây để lấy quả mà bán.
Sách giầy 226 trang, có 112 hình ảnh. GIÁ 1p.20 (ở xa thêm 0p.30 cước)
BÁN TẠI : **LIBRAIRIE CENTRALE**
110 Rue du Pont en Bois — Hanoi
Prochainement : 60 Bd Borgnis Desbordes, Hanoi

CHUYỆN XA GẦN

Anh Phán

Từ ngày anh phán vợ con,
Trông anh già xọm đầu còn như xưa
Chả bù cái lúc trai tơ.
Anh vui như một bài thơ khôi hài.
Thấy anh là thấy tiếng cười,
Thoáng qua đủ biết anh người vô lo.
Từ ngày anh cưới « tiểu thơ »,
Đời anh tưởng đẹp không ngờ long đong :

Số tương anh mấy chục đồng
Tiêu chưa đầy tháng đã « tong » hết rồi.

Mống con bỗng lại ra đời,
Nay sài, mai lước .. ôi trời ! xa đâu ?
Trông anh nét mặt rầu rầu,
Áo quần anh mặc nát nhầu không thay,

Tóc xưa anh chải như tây,
Bây giờ để gió hất bay rối bù.
Anh buồn, chán cả giao du,
Vì anh tự xét ít xu hơn người.
Năm qua, tháng lại, ngày trôi,
Bâng khuâng anh nhớ mầu đời trai tơ..

Oe oe tiếng khóc trẻ thơ :
Giật mình, anh vội tỉnh lo việc nhà,
.....
Đời anh thế mãi đến già..

Ấm-Tôn

Ép dầu ép mỡ

CHÙA Hoà lạc, huyện Kim bảng, vốn là một ngôi chùa cổ buồn và vắng, bỗng nổi tiếng một cách bất ngờ. Nổi tiếng không phải vì bụt thiêng, mà vì vang lên tiếng giọng ái tình.

Chủ trì chùa ấy là một vị sư nữ đã già ngoài sáu mươi, giốc lòng ăn mày Phật để ăn oản. Nhưng nếu vị sư ấy cứ yên thân già sống một mình với cái đời nát bàn trong chùa cổ kia thì đã không nên chuyện.

Đằng này vị sư ấy muốn hưởng một đời nát bàn hơi sớm nên có cho nhập môn một cô tiểu non. Cô tiểu, tên là Xuyến, vào ở chùa từ hồi lên bảy tuổi, và năm nay tuổi đã hai mươi ba... Nghĩa là cô đã đến tuổi khôn lớn, biết thế nào là đời một nhà sư nhưng chưa biết thế nào là đời của những cặp vợ chồng son cô thường thấy đến vãn cảnh chùa.

Gần đây, đột nhiên cô bỏ chùa, bỏ cảnh, bỏ sư thầy, bỏ mõ và kinh kệ đi đâu mất. Sư già báo tin cho anh ruột cô hay rồi bỗng có người mách rằng sư cô Xuyến đương nồng nàn kinh ái tình với một cậu học trò ở Phủ lý. Hai người bèn lên Phủ lý và đứng đợi một lúc ở ngoài đường, cạnh nhà cậu học trò kia, thì thấy sư cô xé hàng rào chui ra. Hai người bèn bắt dẫn lên huyện, nhưng ở đấy sư cô khai rằng vẫn thành tâm dệ tử đủ các thứ dục vì muốn lên nát bàn, nhất định không chịu nhận đã có tình tứ với ai. Cậu học trò kia bị đòi hỏi cũng khăng khăng một mực kêu rằng cậu bị oan, thật quả không bao giờ có lòng dỗ dành đệ tử của Bụt bỏ nát bàn xa xôi Phật tổ để hưởng nát bàn gần gũi của ái-tình.

Người ta đổ xô đến xem mặt sư cô đông như thác, và vì thế chùa Hoà lạc nổi tiếng là nơi danh thắng.

Nhưng Sư thầy ni cô và anh ni cô đã làm một việc không nên làm, là đem cô lên trình huyện. Trình để làm gì ? Ni cô đã hai mươi ba, có bỏ bụt theo người, dẫu là người con trai chăng nữa, cũng là một việc thường. Ép dầu, ép mỡ ai nỡ ép ... duyên với nhà chùa ! Ni cô không muốn lên Nát bàn, đó là việc của ai cô, can chi cứ nài ép ni cô ở lại diệt dục mà lên đó cho bằng



được ! Ni cô cứ đi, tung hoành mà đi, muốn tìm lên nát bàn phải biết đời là bến mê bể khổ, mà muốn biết đời là bến mê, thì trước hết phải nếm mùi đời cho đủ đã.

TƯỜNG VÂN

Nêu hạn chế thực

BÁO hằng ngày có đăng tin sau này:

« Trong hai làng Đan-hội và Quỳnh-lang thuộc huyện Quỳnh-côi, tỉnh Thái-Bình, số dân bẹp không rõ bao nhiêu, nhưng số bàn đèn ước chừng 60 cái.

« Muốn cho dân nghiện hai làng đó tiện việc mua thuốc, nhà đoan có đặt ở Quỳnh-lang một lý bán thuốc phiện do ông H.-văc-Chất đứng trông nom.

« Không hiểu vì lẽ gì, cách đây mấy hôm, viên chánh hội Nguyễn quan



Toản và viên chưởng bạ Viện lại ra lệnh cho rao mõ bắt các người nghiện phải đem bàn đèn ra nộp tại điếm và cấm từ 8 giờ trở đi không ai được đến lý thuốc phiện nữa... »

Ước ao rằng cái lệnh cho rao mõ kia sẽ có đủ oai quyền khiến ông lý Nguyễn văn Bảo và tất cả quan viên bẹp trong hai làng Quỳnh-lang và Đan-hội không can thiệp nổi.

Lại ước ao nữa rằng một ngày kia không xa, một chỉ dụ hay một nghị định sẽ thay cho cái lệnh của hai ông Toản và Viên, được đem thi hành trong khắp xứ Đông-dương.

K H

Thế giới Vận Động Hội 1940

VIỆC ký hòa ước vừa xong — Nói là hòa ước thì cũng không đúng, — nước Finlande tuy bây còn chảy máu và đau đớn về những vết thương nặng chưa khỏi, cũng đã nghĩ ngay đến việc tổ chức cuộc Thế Giới Vận Động Hội 1940 ở kinh thành Helsinki.

Sân Vận Động của Phần-Lan đang xây ở Helsinki — một sân vận động vào hạng đẹp nhất Thế giới —, thì chiến tranh xảy ra. Việc xây phải bỏ dở, và nhiều lần người ta đã lo cho sân Vận Động bị bom tàn phá. Ngày nay, thì là sự chắc chắn thảm cỏ ấy sẽ được rửa sạch vết của hàng trăm lực sĩ các nước đến dự tài.

Finlande là một nước trong thể thao nhất. Tiếng tăm của Nurmi ở đấy còn lừng lẫy hơn là một vị Thống soái ở nước khác. Người Finlandais yêu mến thể thao đến say mê, và cái tinh thần thể thao, cố gắng không ngã lòng sau khi thất bại, là cái tinh thần của người Finlandais. Thể thao là nhẽ sống và hy vọng của người nước ấy.

Mai đây, người Finlandais sẽ nêu ở sân Vận Động những kỷ lục thế giới về Điền kinh rất tốt đẹp, có lẽ còn khó khăn hơn nếu bom giết hại được nhiều người. Những nước mà thể thao thịnh vẫn là những nước mạnh và nhiều nghị lực.

T. S.

Đào vũ ở Thái-Bình

GẦN đây các báo hằng ngày đăng tin ông Hà-tương Tín, tổng đốc Thái-Bình, thân đến lễ ở đền Trần-minh-Công, có tiếng là thiêng nhất trong tỉnh để cầu đảo cho dân có nước mưa làm ruộng mùa chiêm.

ĐỜI NAY — THẠCH-LAM

NGÀY MỚI

TIỂU-THUYẾT — Mỗi cuốn : Op.55

Có in riêng cho các bạn yêu sách đẹp 40 bản trên giấy thượng hạng, có chữ ký của tác-giả, giá từ 1p. đến 2p 50. Lại mua ngay không hết.

CON CÁ THẦN

của HOÀNG-ĐẠO — Cuốn thứ hai trong loại Sách Hồng. Giá Op.10

Sắp có bán

THỪA TỰ

tiểu thuyết của KHÁI-HƯNG — Giá Op.60

Hanoi... 36 PHỐ

Hanoi ba mươi sáu phố phường,
Hàng mứt, hàng đường, hàng muối trắng tinh.

HANOI đã đổi thay nhiều lắm. Những phố cũ, hẹp và khuất khúc, với những nhà thò ra, thụt vào, những mái tường đi xuống từng bực như cầu thang, những cửa sổ gác nhỏ bé và kín đáo, đã nhường chỗ cho những phố gạch thẳng và rộng rãi, với từng dẫy nhà giống nhau đứng xếp hàng. Thẳng và đúng hàng, đó là biểu hiệu của văn minh. Khi ông cầm lái chiếc ô tô, thì ông lấy làm dễ chịu vì đường rộng, vì phố thẳng lắm. Nhưng đối với người tản bộ đi chơi, lòng thong thả và mắt tìm sự đẹp, thì phố xá mới không có thú vị gì. Không có những cái khuất khúc dành cho ta nhiều cái bất ngờ, không có một ngọn cây hoa nhô sau bức tường thấp, khiến chúng ta đoán được cả một thửa vườn nhỏ bên trong, ở đấy biết đâu lại không thoắt tha một vài thiếu nữ ?

Chỉ còn một vài cái ngõ con... Ngõ Phất lộc, ngõ Trung yên,... mấy ngọn cỏ trên mảnh tường cũng ở Quan trường, là gợi dấu vết của Hanoi cũ. Ngày ấy, đường hẹp, chắc hẳng xóm láng giềng và nhà trước mặt ăn ở với nhau thân mật hơn. Người cùng hàng phố tự coi như có một liên lạc cùng nhau. Bên này một cửa hàng tạp hóa có dẫy quả sơn đen, có chồng giấy bản và ống bút nho, có cô hàng thùy mị mà hàng phố vẫn khen là gái đảm đang. Bên kia, nhà một ông cụ tú, có tiếng trẻ học vang, có cậu học trò xinh trai đứng hầu chè thầy bên trang kỷ.

Nhưng nhà cũ của ta có một lối kiến trúc riêng. Ở các phố Hanoi hiện giờ, thỉnh thoảng cũng còn được một vài. Giữa nhà, mảnh sân vuông lộ thiên, có bể non bộ và cá vàng, có dẫy chậu lan, có bể đựng nước, và trên tường có câu đối chữ nho. Có khi đi qua, một cánh cửa chợt hé mở, tôi được thoáng nhìn vào: bóng một thiếu nữ nhẹ qua sân, bóng một ông cụ già cúi mình trên cây cảnh. Tất cả cuộc đời của những kẻ bên trong, cuộc đời xưa, những ý nghĩ cũ, những hy vọng và mong ước khác bây giờ.

Thật đáng buồn khi nghĩ lại, không còn gì của Hanoi ngoài năm, sáu mươi năm trở lên. Thăng Long của vua Lê, của chúa Trịnh không còn dấu vết nào: đâu còn những cung điện ngày xưa, những phủ đệ của các bậc công hầu khanh tướng? Thỉnh thoảng một vài tên gọi còn nhắc lại, một vài

Không biết trời chiều ông Trắc-minh Công hay ông Hà-lương-Tín mà hôi này mưa xuân cứ rỉ rả tưới hoài xuống cảnh vật, nên dân nghề nông cũng dễ



chịu hơn chút ít. Tuy vậy còn nhiều nơi vẫn thiếu nước như thường, vì mưa là thang thuốc tạm thời. Sông cống, mới là phương vĩnh viễn.

Làng Trực-tâm ở phủ Thái-ninh, làng Hưng-thịnh ở phủ Tiên-hải là hai nơi đang khát nước nhất. Dân đinh mấy làng ấy chỉ sống về nghề làm ruộng, mùa màng của họ bị thất thường vì thiếu sông, thiếu cống. Chúng tôi mong ông Hà-lương-Tín, ngoài những lúc đi lễ đảo vũ, bớt chút thời giờ đến tận nơi xem xét tình thế rồi xin chính phủ khai sông, xây cống để mùa màng của dân nghèo được vững vàng, chắc chắn thêm lên.

Được thế, dân Thái-bình sẽ cảm ơn ông tổng đốc lắm lắm.

VĂN-BÌNH

Sẽ đăng :

Những bài của giáo-sư Nguyễn-hợp-Vỹ về :

LUYỆN TẬP THÂN THỂ

Đã sắp đến lúc kết liễu vụ bãi bể Tân-Bồi

BẠN đọc *Ngày Nay* hẳn còn nhớ vụ bãi bể Tân-bồi mà chúng tôi đã nhiều lần nói đến.

Những bạn hàng ngày viết thư về hỏi thăm tin tức. Chúng tôi xin trả lời tóm tắt sau đây.

Dân Tân-bồi vẫn có đơn xin hủy hai đạo nghị-định ngày 14 Mars 1939 cho hai anh em ông Ngô vào Phú 1.500 mẫu ruộng bãi bể.

Tòa án cai trị Đông-dương sau khi sưu tập hồ sơ, đã định xử vào ngày 19 Mars 1940 sắp tới này. Nhưng người đại diện của chính phủ Bảo-hộ xin hoãn lại, để có thời giờ làm bài cãi. Bên dân nghèo Tân-bồi, có trạng sư Trần văn Chương đứng lên bênh vực quyền lợi.



Chúng ta hãy vững lòng đợi thần công lý làm việc.

VĂN-BÌNH.

PHƯỜNG

đồng đất còn nói đến, thế thôi. Chúng ta không biết được mấy về dĩ vãng. Và chúng ta biết về La Gaule hồi Vercingétorix. Hơn là chúng ta biết cảnh phố xá kinh kỳ hồi cụ Lão Ông, một túi thơ, một bồ thuốc, đi từ Bát tràng đến Hồ tây để chữa cho hoàng tử.

◆

Trong một số trước, tôi đã nói rằng cái « nghệ thuật biển hàng » ở Hanoi đã mất. Ngày xưa, cái biển hàng còn là một cái gì hơn chỉ là một cái biển mà thôi. Đó là một bộ phận gì liền với cơ nghiệp và số vận của người buôn, cái biểu hiệu thực hiện của những cố công nhẫn nại và những đức tính ngay thật của chủ hàng. Để biển phải chọn ngày tốt, phải xin chữ của những người viết giỏi có tiếng, và người ta trân trọng giữ gìn như một thứ của gia bảo. Ở những cái biển cũ đã róc sơn, mà gió mưa bao nhiêu năm đã làm lạt cả vàng son, những nét chữ mạnh mẽ và rắn rỏi vẫn còn như nguyên mới. Tôi không khỏi bao giờ đi qua không dừng bước lại ngắm nghía ba chữ đại « Vạn Thảo Đường » trên cái biển cũ kỹ của hiệu thuốc ấy ở đầu phố hàng Đường.

Ba chữ « Đồng Hưng Viên » cũng sắc nét, và còn mới hơn. Ngày trước, còn mấy chữ « Cộng hòa Đường » viết bằng son đỏ tươi, lối chữ nửa chân, nửa lệ, chữ bay bướm trông đến thích.

Nhưng bây giờ người ta đã xóa đi để thay vào bằng lối chữ « vuông tân thời » trong các quảng cáo ở báo tầu hay bằng những chữ điện tím hoa cà, xanh lá mạ đêm đêm sáng ngời một góc trời. Tất cả cái gì cũng thay mới : người ta không những thay cả biển hàng, người ta thay cả bề mặt cái cửa hàng nữa. Và sự thay đổi bề ngoài ấy đem đến cho phố xá Hanoi một vẻ mới riêng, hơi lạ lùng và đột ngột.

Trong đêm khuya, chúng ta thử dạo chơi các phố, lúc đó không bị những ánh sáng và thức hàng làm loé mắt. Lúc đó, những cửa hàng mới mẻ đã đóng cả, và cái phố với cái nhà đều phô bày vẻ thật. Các nhà chỉ thay đổi có phía dưới : sự thay đổi ít khi lên đến từng trên. Và bây giờ, nếu người ta có phép gì cắt bỏ các từng dưới, và đặt các từng trên xuống đất, chúng ta sẽ có một hàng phố cũ kỹ với những hình bát quái, mảnh gương và rơi bay : một phố tựa như phố của kinh kỳ xưa, chắc thế.

Thạch-Lam

NHẤT-LINH

MỞ CỬA HÀNG

TƯỚNG-SỐ

NGÀY XƯA ông Nguyễn bỉnh-Khiêm tinh trước được việc thiên hạ là nhờ ở môn Thái-ất thần kinh. Nhưng môn Thái-ất khó lắm, tất cả nước Nam chỉ có mình ông thông được môn đó.

Hôm nọ vào trường bác cổ, tôi giở một cuốn sách cũ ra coi (nghe đâu là sách Lý số cổ thuật của La-Đông-Sử) Thấy có câu : Thái-ất thần kinh cổ nhân bố thí hảo. Song hảo chi hảo, bất hảo như. Niên lịch thần kinh (1). Môn Niên lịch thần kinh khó lắm cả nước Nam dễ chỉ có mình tôi thông được môn đó.

Thế nào là niên lịch thần kinh ?

Niên lịch thần kinh dạy ta cứ ngày ngày giở cuốn Niên lịch hay tập lịch thường cũng được xem chỗ nói về ngày tốt xấu, những giờ gì nên làm và những việc gì không nên làm, rồi đem đối chiếu với các việc đã xảy ra trong thiên hạ đăng ở các tờ báo hằng ngày xem có đúng hay không.

Tôi đã thử dùng môn ấy thì thấy : có nhiều việc rất đúng và có nhiều việc rất không đúng. Thế mới biết môn Niên lịch thần kinh mầu nhiệm lạ lùng.

Thông được môn đó rồi, tôi mở một ngôi hàng đoán số không lấy tiền để các bạn xa gần nhờ tôi mà biết được những việc đã xảy ra rồi. Còn những việc chưa xảy ra ? Rồi các bạn cũng sẽ biết, khi nào xảy đến, tôi sẽ nói cho các bạn rõ.

Nhất-Linh Cốc-tử

◆

Môn Niên lịch thần kinh áp dụng vào các việc hằng ngày :

Mồng mười tháng ba tây — **Mọi việc đều không nên** — Hôm ấy xổ số Tombola Ánh Sáng. Thế nào cũng có người trúng cả nhà gạch, dẫu không nên cũng không được. Như tôi đoán thì thánh dạy dẫu được cũng không nên lấy cái nhà về riêng cho một mình mình, nên để làm hai mươi căn nhà Ánh-Sáng cho ba mươi dân nghèo ở.

Ngày 11. Nên vào học. — Cố nhiên, vì ngày hôm nay là ngày thứ hai, không nên cũng không xong với các ông giáo.

Ngày 12 Nên an táng, động thổ — Cậu Nha ở Phú-thọ bế cô



Sức nhảy xuống sông tự tử mặc dầu cô Sức không bằng lòng. Cậu Nha theo đúng lời thánh dạy : nên an táng. Nghĩa là nên an táng cô Sức. Chỉ có lời thánh dạy động thổ hơi sai. Phải nói là động thủy mới đúng.

Ngày 13. Nên họp bạn — Xe ô-tô vận tải số T. 8037 đương đi gặp người bạn ô-tô số T. 9671 liền mừng rỡ quá chạm vào nhau họp bạn một cách hơi bằng. May không ai chết cả.

Ngày 15. Không nên ra đi — Ô tô số T. 5878 đi đón dâu ở Tiên-lữ « mãi đến sáu giờ chiều mới đến giờ Hoàng-đạo nhà trai xin rước dâu về », quả nhiên ô-tô đổ xuống ruộng. Mấy người nhà gái bị thương.

Ngày 16. Nên mở kho, xuất của, mở ngõ — Quả nhiên ; quân gian lẻn vào nhà luật sư Chevalier ăn uống no say (nên mở kho bếp), lấy cắp một nghìn đồng bạc (nên xuất của), và ra đi không ai biết (nên mở ngõ). Nguyễn đức-Bình mộc túi ông Lộc lấy tiền, nhưng bị ông Lộc bắt được (ông Lộc không chịu cho Bình mở kho và không chịu xuất của) Nguyễn văn-Ấm lẻn vào nhà máy chai ăn cắp chì. Ba cô Nguyễn thị-thập, Thị-Gái, Thị-Mùi lấy tám thùng dầu chẩn ở Sáu kho (thánh dạy nên mở cả 6 kho)

Ngày 17. — Không có việc gì quan trọng cả. Xem lại thấy có đề : *không nên khơi nước*. Nghĩ mãi, sau mới đoán ra rằng hôm nay ở sở cấm có nhiều người bị phạt vì cãnh vì đã đứng khơi nước ở ngoài phố và đội xếp trông thấy bắt được quả tang.

Lời bàn thêm — Ai muốn tắm gội thì phải đợi đến hôm 18, mà ai có sắp chết thì phải đợi đến hôm 26 vì hôm đó mới thấy đề : nên uống thuốc

NHẤT LINH
cốc tử rất linh

1 — Dịch nguyên văn từng chữ : Thái-ất thần kinh người xưa cho là tốt. Nhưng tốt thì cũng không tốt bằng Niên lịch thần kinh.

TIN TRONG TUẦN LỄ

Việc Âu-châu. — Trên mặt bộ và mặt biển đều yên tĩnh, duy có mặt không chiến rất hoạt động. Nhiều máy bay Đức ném bom xuống quân cảng Anh Scapa-flow và trái lại máy bay Anh cũng tiến đánh nhiều chiến hạm Anh ở gần đảo Heligoland của Đức.

Trên trường ngoại giao, Đức và Nga cùng đang hoạt động ; hai nước cố vận động kéo Ý, Hung, Nam và Lỗ về với mình. Hai nhà độc tài Đức, Ý vừa hội kiến với nhau trong hai giờ rưỡi đồng hồ ở gần biên thùy Ý. Cuộc hội kiến giữ rất kín, nhưng người ta tin rằng mục đích là để mở một cuộc công kích về mặt hòa bình. Dư luận Anh, Pháp cho là cuộc hòa giải trong lúc này, nếu có thực, sẽ thất bại vì hai nước nhất định theo đuổi chiến tranh đến cùng, trừ khi Đức chịu trả lại đất đai đã chiếm gần đây.

Nội các Daladier đã từ chức. — Hai nghị viện họp kín để thảo luận về công việc điều khiển chiến tranh của chính phủ. Bảo đề nghị tín nhiệm chính phủ được 139 phiếu tán thành, 1 phiếu phản đối và 299 phiếu trắng. Vì thế toàn thể nội các Daladier đã xin từ chức.

Ông Welles đã đáp tầu về Mỹ sau khi qua Ý lần thứ hai để gặp ông Ciano và tuyên bố không điều đình giảng hòa hộ nước nào.

•

Việc Trung-Nhật — Các mặt trận đều yên tĩnh, duy mặt trận Nam-ninh Khâm-châu lại có đánh nhau dữ.

Ở ngoài thành Trùng-khánh, Tàu xây nhà hầm dài tới 15 dặm để có thể chứa được 25 vạn người xuống lánh nạn.

Uông-tinh-Vệ đã đã đến Nam-kinh để mở hội nghị bàn việc lập chính phủ mới.

Hai quân Nga-Nhật lại vừa xung đột ở biên giới Nga-Mãn. Chính phủ Nhật đã cương quyết phản đối Nga vì lỗi ở quân lính Nga gây nên.

•

Thành phố Haiphong đã bắt đầu thu thuế cư trú. Bắt đầu từ 30 Juin 1940 trở đi, nếu ai chưa đóng thuế này sẽ phải phạt một số tiền gấp đôi thuế cư trú.

Máy bay vừa rải truyền đơn ở hai thành phố Hanoi và Haiphong để cổ động nhân dân giúp vào việc phòng thủ thụ động và dặn cách ẩn tránh và đề phòng các thứ khi có còi báo động.

(Xem tiếp trang 18)



— Trước kia mới lấy vợ tôi không hề bao giờ bỏ đi chơi như anh ?
— Chắc lúc ấy vợ anh hãy còn là vợ
— Thế là nghĩa-lý gì ?
— Nghĩa là nó chưa hóa ra Sư-tử

LƯỢM LẶT

Khí hậu nước Phần-lan

KHÍ hậu trung bình nước Phần-lan là + 1°, vậy cao hơn khí hậu thường thường của những xứ ở dưới cùng một vĩ-độ (latitude) ấy là 6°. Những tháng nóng nhất là tháng juillet, với một khí hậu trung bình + 15°, lạnh nhất là tháng février, với một khí hậu trung bình — 10°. Thời tiết thái quá đã xảy ra : ở Laponie (1861) — 50° và (1914) + 35°. Ở Petsamo trên ven biển Bắc cực, khí hậu trung bình thường thường nóng hơn những tỉnh ở giữa xứ. Nước Phần thường có tuyết phủ từ giữa tháng Octobre đến đầu tháng Mai, lớp tuyết có thể dày tới 1 thước 50. Mùa rét dài, mùa xuân ngắn, mùa hạ (tối với Phần-lan) bắt đầu từ Juin. Ngày dài nhất trong năm là ngày Saint-Jean : trong 50 ngày (không có đêm) của khoảng thời gian ấy, mặt trời không bao giờ lặn xuống dưới chân trời. (*D. I.*)

•

Miền Carélie của Phần-lan là thế nào ?

MIỀN CARÉLIE, một yếu điểm trong cuộc chiến tranh Nga-Phần và Phần vừa phải nhượng cho Nga — theo hiệp ước đình chiến — là miền ở phía nam nước Phần-lan. Miền ấy có mỗi một tỉnh thành quan trọng là Kexholm. Sau khi đã thuộc về Nga, miền đó bị Thụy-điển chinh phục vào thế kỷ XVII, rồi trả lại cho Nga theo hiệp ước Nystadt năm 1717. Carélie thuộc về Phần-lan từ năm 1920. (*D. I.*)

Giới hạn tốc lực máy bay

LỊCH sử sự tấn bộ của các lối vận tải là lịch sử một sự phát minh không ngừng. Tuy thế hình như sự tấn bộ ấy đã đi gần hết đường : tốc lực của máy bay sẽ vấp phải bức tường kia là tốc lực của tiếng (1.250 cây số một giờ) và người ta đã cảm thấy sự cản trở ấy. Những nhà chuyên môn nghiên cứu về tốc lực cho rằng một ngày kia người ta không thể vượt qua 950 cây số một giờ.

(*La Science et la Vie*)

•

Y khoa phụng sự máy móc

Ở MỸ người ta vừa mới hoàn thành một trạm quang tuyến X mang đi được để khám xét các bộ phận của động cơ máy bay. Người ta tin rằng những cuộc khám ấy sẽ tìm ra được nhiều nhược điểm của máy khiến số tai nạn giảm đi rất lớn.

Trên những máy bay lớn, hiện nay đã có hai phi công, một thư ký vô tuyến điện, một thợ máy, một chủ tầu, một *barman* và một *stewardess*. Có lẽ chẳng bao lâu nữa người ta sẽ thấy trên máy bay một « y-sĩ » để « nghe bệnh » và « bắt mạch » động cơ.

(*Exelsior*)

•

Ở đấu xảo Nữu-ước

TRONG tòa nhà *Belle Telephone Laboratories*, ở đấu xảo Nữu-ước, một công cuộc tổ chức lớn lao hơn hết về việc khảo cứu khoa học và kỹ nghệ của Hoa-kỳ, người ta được xem một bức bản đồ Hoa-kỳ rất vĩ đại, lớn không dưới 15 thước bề ngang : trên bản đồ, 3.500 điểm có thắp đèn điện để chỉ những nơi có kỹ nghệ lớn và những đô thị quan trọng. Hai bên bản đồ có đặt những phòng điện thoại ; vãng khách vào đấy để gọi nói chuyện với nơi nào có đặt điện thoại ở Hoa-kỳ hay ý. Trên bản đồ lớn thấy sáng bật lên những giây đèn chỉ đường giây điện thoại từ Nữu-ước tới tỉnh thành có đèn bật sáng.

(*La Science et la Vie*)

•

Những chó dùng vào chiến tranh

CHÓ có thể dùng để đưa tin, canh gác, vận tải hay thám thính. Những chú muốn dùng chó nhà binh phải đưa đến Sở nuôi chó ở Ile de France. Chó ít ra phải một tuổi và nhiều nhất là năm tuổi. Thân phải cao không dưới nửa thước. Vậy những giống chó lùn như chó Bắc-kinh (pékinois) chẳng hạn thì không có hy vọng gì ứng tuyển !...

(*D. I.*)
T. M. dịch



Vay mượn

(*Tiếp theo*)

DÙ người cho ta mượn thứ gì là một người bạn rất thân, khi ta gửi giả, ta cũng phải kèm thêm một lời cám ơn. Ta phải hết sức làm thế nào cho chóng giả đồ dùng ta mượn và phải vẫn giữ nguyên như cũ ; ta thay thứ đã đánh mất hay không may bị hư hỏng bằng một thứ mới.

NHIỀU khi, có người không giả những sách mượn. Nhiều người không ngần ngại lấy sách của bạn mà lập một tủ sách của mình. Thật là một sự khiếm nhã. Sau khi đã đọc xong ta phải đem giả lại người có sách và sách vẫn phải giữ nguyên như trước.

CÓ khi có sự chẳng may xảy ra, một vết mực, một chỗ rách trong quyển sách mượn, trong khi ấy ta phải thay quyển sách khác. Còn sự lịch thiệp của người cho mượn là xin lỗi khi cho mượn một quyển sách mà mình có ý che bọc một cách cẩn thận ; các cử chỉ ấy ta chớ nên bỏ qua.

THE HƯNG

ENSEIGNEMENT par CORRESPONDANCE
Français — Mathématiques — Sciences
Mensualités
Préparation au C.E.P.C.I. 2p.00
Cours de 1ère et de 2è année P.S. 3p.00
Préparation au B.E. et D.E.P.S.I. 4p.00
Cours de Français pour les adultes 2p.50
Pour tous renseignements, écrire à
l'École Triton
8, bis & 10 Résident Miribel Hanoi
Joindre une enveloppe timbrée pour la réponse.

DÃ CÓ BÁN :
ĐỤC NƯỚC BÉO CÒ
Truyện một tấn trò ghen-tuông rất gay-gắt và thê-thảm giữa hai chị em ruột cùng lấy một chồng
Tiểu-thuyết của
TRƯƠNG-TỬU
Giá 0p.20 — cước 0p.06
MINH-PHƯƠNG XUẤT-BẢN
Tổng phát hành : Bắc-kỳ
LIBRAIRIE CENTRALE 60, Bd Borgnis Desbordes — Hanoi

Kính
KÍNH CẬN THỊ
KÍNH LÃO
KÍNH DƯỠNG MỤC
Kính thuốc hiệu FILOCHROS của Pháp Quốc dùng để đi ngoài nắng
Có đủ các hạng gọng kính để thay đổi
Có đủ máy và đồ dùng để chữa kính
Ở xa gửi lĩnh hóa giao ngân
ĐẠO-LẬP
97 — Hàng Gai — HANOI



TRÔNG TRONG TÌM

CHIẾN TRANH TỰ-ĐỘNG

Từ súng lục đến ngư lôi máy

Nhưng một ngày kia ta có sẽ trông thấy phi-cơ-ngư-lôi do người điều khiển ở xa không ?

(Tiếp theo kỳ trước)

Thủy-lôi-phục từ-thạch

THỦY-LÔI nằm xuống biển cũng có một bộ phận đo sức ép của nước, nhưng ở đây, bộ phận ấy có truyền tới một cái ngòi để đợi khi thủy lôi đến một mực sâu nào đó thì nổ. Về cách tuần thủy lôi thì những tàu tốc lực nhanh đun ra lối đằng sau, còn tàu chạy chậm thì có dùng một thứ máy để bắn thủy lôi ra xa.

Những *thủy-lôi-phục*, mặc dầu trông dáng bộ yên lặng, cũng có những «máy tự động» ở trong. Thủy-lôi-phục có chứa chất những «sừng» ngoài đầu có một cái kíp máy hoặc một ống lưu-hóa-toan; khi đầu sừng chạm phải vỏ một chiếc tàu, nước toan chảy vào hai sợi sắt trong một ống điện muối: luồng điện phát ra ấy làm cháy thuốc và nổ thủy-lôi-phục.

Hình như thủy-lôi-phục từ-thạch của Đức có *điện;* những luồng điện của thủy-lôi-phục, lan ra trong nước biển và lại trở về vỏ trái thủy-lôi, bị khích động khi gặp vỏ sắt một chiếc tàu và làm cho thủy lôi nổ lên. Phương pháp ấy đã dùng để thám thính những tàu ngầm đi qua; ấy chính cái sức «cảm giác» mạnh ấy của thủy lôi khiến nó rất dễ bị hại, và vì thế bạn đồng minh Anh đã tìm ngay được một phương pháp bài trừ rất có hiệu quả.

◆

Súng liên-thanh có «mắt»

Người ta thuật lại rằng khi quân đồng minh tiến vào rừng Warndt, quân Đức rút lui có để lại nhiều chiến cụ tự động.

Một cái cạm tinh xảo nhất là *súng liên thanh có «mắt điện».* Vốn mắt điện, cái *bộ phận điện-ảnh* quí giá ấy dùng trong khoa viễn-truyền-ảnh, rất dễ xúc chuyển vì ánh sáng cũng như vì nhiều thứ quang tuyến vô hình, như tia-sáng-ngoài-đỏ chẳng hạn. Như thế một hàng rào vô hình có thể đặt qua cửa thu tiền một nhà ngân hàng, sau cửa kính một hiệu bán đồ nữ trang, chung quanh một cái tủ bạc, bằng cách dùng một cái ống chiếu có kính đỏ màu hạt lựu và những gương soi. Cái «hàng rào» ấy liên lạc tới một bộ phận: khi một bàn tay gian phi... hay dại dột làm đứt cái hàng rào ấy thì bộ phận kia truyền một luồng điện tới những bộ máy để kêu còi báo động, đóng cửa hay bắn súng. Một lẽ rất giản dị là súng liên thanh ở khu rừng Warndt đã hoạt động do một bộ nam-châm-điện có nối liền với một «con mắt điện»... thì dụ cái khí giới khoa học ấy không phải là một tin vịt! Vả lại không phải một điều bí mật cho ai là những cửa "chiến lũy Maginot có che chở bằng hàng rào có «mắt».

◆

Ngư-lôi-bay do người điều khiển ở xa

Trong một cuộc báo động ban ngày gần đây, tin đồn lan ra công chúng rằng có những *máy bay tự động* bay trên miền Paris. Tin ấy nhằm vì khi bị súng cao xạ bắn lên, máy bay đã chạy trốn! Nhưng máy bay tự động vẫn có thực.

Vì người ta đã phát minh ra khí khăn gì—cách làm cho máy bay tự bay lên, hạ xuống đất hay đậu xuống mặt nước. Sau nhờ có cách *điều khiển bằng những luồng sóng điện ngắn* khiến có thể lái được máy bay ở xa.

Như thế đã sinh ra thứ *máy bay không cần người cầm lái* dùng làm đích cho súng thực bắn... và có khi thắng người ta! Thì ta hãy coi trong cuộc tập trận lớn của Anh, cách đây vài năm nay, trận chiến đấu của một chiếc thiết giáp lớn 34 000 tấn *Rodney* với một chiếc máy bay không có người cầm lái; nhưng dù chiếc chiến hạm huy động hết các súng cao xạ để «bắn thực» kịch liệt, chiếc «máy bay tự động» đã bay thẳng được lên trên chiến hạm nên chiến hạm phải nhận là «bị đánh đắm»!

Có một điều khuyết điểm trong những máy bay không cần người cầm lái ấy là phải trông thấy máy mới điều khiển được. Còn như phi-cơ-ngư-lôi do người điều khiển ở xa thì hãy còn ở trong một phạm vi ảo tưởng. Thứ phi-cơ này định giới hạn những điều có thể thực hành được về «sự tự động của chiến tranh» và vì thế đáng được ta nói đến.

(D. I.)
T. Miễn dịch



— Này, anh trả tôi một chục ấy chứ.

— Ô, chỗ bạn bè với nhau mà anh đòi là không quân tử tí nào.

Vâng, thế thì anh cho tôi vay mười đồng bạc ấy vậy.

NGÀY NAY NÓI CHUYỆN

Nguyễn hữu Thứ, Huế. — 1.) Tôi yêu một người con gái cùng ở một nhà. Kết trong ngôn ngữ và cử chỉ, tôi chắc người ấy cũng yêu tôi. Nhưng tôi không dũ can đảm viết thư hay nói thật để tỏ tình ra. Làm cách nào cho người ấy biết tôi yêu nồng nàn ?

— Dù cách nào thì cũng phải tỏ tình để người ta biết ông yêu người ta chứ ? Nhất là khi ông lại chắc người con gái cũng yêu ông. Hay là tiện nay tiện : nhờ mối lái đến hỏi cô ấy làm vợ — nếu viết thư hay nói chuyện ông đều không dám.

2.) Tôi học khá, có tính kiêu ngạo. Làm thế nào tôi bỏ được tính ấy ? Nhưng trước một một người con gái, tôi lại e lệ, đỏ cả mặt. Vì lẽ gì ?

— Ông đã biết ông kiêu ngạo thì bỏ cũng dễ. Muốn bỏ nó ông hãy nên nghĩ rằng ông hãy còn dốt và còn nhiều người giỏi hơn ông (mà đó là sự thật). Nhất ông lại chỉ học khá mà thôi.

E lệ trước người con gái không phải là một sự lạ, nhất là khi người ta yêu cô gái ấy. Đó là tính thẹn và ngượng tự nhiên của nhiều người. Ông e lệ vì ông lầng tông, ấy cũng như ông kiêu ngạo vì tưởng mình học giỏi đó.

Hiếu, Saigon. — 1.) Mấy tiếng Pháp sau đây mà nhà binh thường dùng nói đến, thì tiếng ta hoặc chữ Hán phải nói thế nào cho thông dụng ; 1.) compagn'e 2.) bataillon 3.) régiment 4.) brigade 5.) division 6.) Armée ?

— 1.) Trung đội hay đội ngũ 2.) đại đội 3.) liên đội 4.) lữ đoàn 5.) sư đoàn 6.) quân đoàn.

2.) Tại sao mà người Annam vẫn gọi người Tàu bằng chú và thím ?

— Chữ «chú» nguyên ở Khách trú mà ra (trú ngụ) còn thím thì là vợ chú. Ấy là cách giải thích của mấy người có học, xem ra cũng phải.

3.) Người Pháp và Nam vẫn được kết hôn công nhiên và rất là thân thiện mà trái lại người Tàu ở cái đất Đông-dương này vẫn công nhiên lấy con gái Annam mình làm vật «tiêu khiển» mà cũng trái lại con trai Annam mình chưa hề có ai lấy được con gái của họ làm vợ ?

— Nhiều người Khách lấy Annam có phải làm vật tiêu khiển đâu ? Có nhiều người đàn bà Annam lấy Khách vẫn có một địa vị là mẹ và vợ xứng đáng trong gia đình của người ấy. Còn sự họ giữ con gái không gả cho Annam (trừ vài nơi trong Trung-kỳ) là do có lẽ ở sự phân biệt sai lầm về giống nòi và tục lệ.

V. Dung, Hanoi. — 1.) Nhà cầm quyền ở đây, hay nghị viện Pháp, đặt ra luật cảnh sát, thì hành ở Bắc-kỳ.

— Luật cảnh sát thi hành ở Đông-dương không phải do nghị viện Pháp đặt ra. Tây theo sự quan trọng tùng việc, các vị toàn quyền, thống sứ hay các nhà vua bảo hộ tuyên hành bằng nghị định hay chỉ dụ.

2.) Có quyển sách nào nói riêng về những luật cảnh sát không ?

— Không có quyển sách nào nói riêng về những luật ấy ; cần phải xem quan báo của Đông-dương mới biết được.

Th. Th, P. Penh. — Một công chức có thể viết báo chính trị được không ? Có thể dạy học đêm ở tư gia ? Nếu không thì điều luật nào cấm những việc ấy ?

— Một công chức vẫn có thể viết báo được, miễn là đừng có đem lên báo những việc có liên can đến chức trách nghề nghiệp của mình. Và không có luật nào cấm công chức dạy học đêm ở tư gia cả. Tuy nhiên, không thể dạy quá số 5 người học trò, vì quá số ấy bất cứ ai cũng phải xin phép lập trường học.

T. Ng. Phanrang, — Có thể gửi ảnh phong cảnh xứ Đông-dương cho một người bạn Pháp ở Pháp không ? Có động đến vấn đề phòng thủ không ?

— Sao lại không có thể được ? Miễn là những ảnh ấy không phải là ảnh những nơi cấm địa làm căn cứ cho sự phòng thủ Đông-dương.

Hoàn Tự, Hanoi. — Năm nay tôi 26 tuổi, người béo mà chỉ nặng có 43 kí lô. Như thế có gầy không ? Làm thế nào cho nặng thêm?

— Nếu ông lớn thì dù 40 kilo cũng chưa phải là yếu. Nhưng nếu tầm người ông bình thường thì phải giữ vệ sinh về ăn uống, phải tầm bổ bằng thức ăn (sarahmentat on) và đồng thời tập thể dục.

Nam Nhân, Hanoi. — Từ trước tới nay các báo, các sách, các buổi diễn thuyết, diễn kịch ít khi được Ngày Nay hoan nghênh. Vậy đối với Ngày Nay học thuật ta kém lắm sao ?

— Ít khi hoan nghênh nghĩa là cũng đã có một đôi khi hoan nghênh. Sự ít ỏi đó chỉ tỏ ra *Ngày Nay* bao giờ cũng cẩn trọng trong việc phê bình. Các bạn đọc nên hiểu *N. N.* vẫn mong được dịp ca tụng một tài năng chân chính. Học thuật nước ta bây giờ ta nên nhận là còn kém về nhiều phương diện, đó là vì những người tự nhận là bậc trí thức không chịu làm việc hết lòng, phần nhiều tự phụ và cẩu thả. *Ngày Nay* công kích để mất dần những cái nhược điểm ấy đi.

(Xem tiếp trang 18)

CÔNG HIỆU VANG ĐỒN

Thuốc đau màng óc gia-truyền Thượng-Đức

NHỮNG NƠI CÓ BÁN THUỐC NGỦI :

Hanoi : *15 Mission (gần nhà thờ lớn)*
Haiphong : *37 Paul Doumer*
Hadong : 25 *Nguyễn-hữu-Độ và 34 Duvillier.*
Phutho : *14 Rue de la Gare*
Hòa-Bình : *Lâm-khê, rue Phương-Lâm*

Vì có bệnh đau màng óc, nay người ta mới thực tin thuốc Annam cũng có phương hay hơn thuốc khác, vì nếu mắc bệnh đau màng óc mà muốn khỏi chết, thì chỉ dùng thuốc *Đau màng óc gia truyền THƯỢNG-ĐỨC* là khỏi ngay. Thuốc này đã cứu được hàng vạn vạn người, trước khi dùng không còn lo ngại gì là thứ thuốc không công hiệu. Những người bị cảm hơi ngờ là bị đau màng óc dùng thuốc này chỉ 15 phút khỏi hẳn. Thuốc bán mỗi phong 0p30, một hộp bốn phong 1p.00. Thuốc ngửi 0p 16 một lọ. (Tại phòng thuốc THƯỢNG-ĐỨC ở 15 Mission Hanoi và 37 Paul Doumer Haiphong có biếu không thuốc ngửi cho các người qua lại muốn dùng ngay). Ở các tỉnh ai đứng đại-lý bán thuốc đau màng óc cũng có thuốc ngửi để biếu cho khách hàng. Ai muốn dùng xin viết thư về ngay và đề cho : THƯỢNG-ĐỨC 15 Mission Hanoi.

VÀI MÓN THUỐC HAY KHÁC

BỔ-PHỔI : Dùng chữa các bệnh ho lâu năm, và để phòng bệnh lao rất công hiệu. Giá 1p.00 một hộp.

TUẤN-BỔ HUYẾT-HẢI : Chữa các cô các bà máu xấu, kinh không đều, hành kinh đau bụng, người xanh sao gầy còm, ra khí hư, chỉ uống một hộp thấy đỡ. Mỗi hộp 1p.50, nếu muốn dùng thử một hộp xin tính giá đặc biệt 1p 00.

KINH-TIẾN TỤY-TIỀN : Chữa thận hư, liệt-dương, tinh khí bất cố, giao hợp chóng xuất tinh. Mỗi hộp 1p.00.

LIỄU HOA HOÀN : Dùng chữa bệnh lậu, 0p 50 một lọ. Nhẹ 2 lọ nặng 4 lọ, chữa không khỏi sẽ được hoàn lại tiền, giá từ 8p 00 đến 30p.00.

THƯỢNG-ĐỨC
15 phố nhà Chung (Mission) — Hanoi

ĐẠI-LÝ :

HẢI-DƯƠNG : 25 Nguyễn-hữu-Độ, và 24 Duvillier (trước cửa chợ) *PHỦ-THỌ* : 14 rue de la Gare, *HÒA-BÌNH* : Hiệu Lâm Khê phố Phương Lâm, *HAIPHONG* : Văn-Tân 37 avenue Paul Doumer, *BẮC-NINH* : Tinh-Sinh 161 Rue Tiền-an, *HẢI-DƯƠNG* : Quang-Huy 25 Maréchal Foch, *NHA-TRANG* : Nguyễn-Tinh-Tuyên Tailleur, *THANH-HOA* : Thái-Lai 72 Grand rue, *HUẾ* : Thanh-Hiên 43 Rue Ami-Cựa, *TOURANE* : Lê-công-Thành A. du Musée.

TRUYỆN NGẮN Ả-RẬP của BADI'AL-ZAMAN AL-HAMADHANI

ÔNG TRỌC PHÚ

XUÂN THIÊN dịch

Badi' Al-Zaman Al-Hamadhani là một thi sĩ kiêm văn sĩ Ả Rập của thế kỷ thứ 10, thật đã không hổ với cái danh hiệu « Vinh Quang của thời đại » mà ai cũng công nhận. Một nhà đại văn hào, người đã mở một kỷ nguyên mới trong văn chương Ả Rập. Người có thể dịch một tập thơ Ba-tư ra lơ Ả Rập, hoặc đổi văn xuôi ra văn thơ, văn thơ ra văn xuôi một cách dễ dàng. Truyện này là truyện ngắn nhất vừa hay nhất của người, ngụ một ý khôi hài « tây phương » kín đáo, đơn sơ và ý hơn nữa « bình dị ». Ông Michel N. Maloof, một văn sĩ Mỹ ở Syrie (một người hay khảo cứu đến Văn Chương Á Đông có) đem truyện này dịch ra tiếng Anh, và đề tựa bằng tiếng Pháp « Nouvelles Riches »

Lời chú thích của Pearl S. Buck

HỒI ẤY, tôi ở Basra (1) ; cùng chơi với tôi có anh Abu'l Fath-Iskandari, một người có khoa hùng biện, nhờ về giọng nói và luôn luôn ở môi miệng có sẵn những lời văn vẻ. Một hôm, chúng tôi nhận lời mời của một bác lái buôn đến dự cuộc nếm thử món *madira*, một món ăn ngon mà những người ở thành này đều lấy làm thích và tự kiêu. Người ta bưng món ấy trong một cái đĩa sành to, một cách vừa cảm động vừa dè dặt ; một món sạch sẽ và chắc chắn là ngon, làm cho mắt chúng tôi sáng rực lên và cùng lén nhòm. Nhưng, khi đĩa vừa đặt yên, đang thúc cái lòng ham ăn của mọi người, thì Abu'l Fath kêu ầm lên hỏi ai đã làm ra món ấy. Ban đầu, chúng tôi tưởng là một trò đùa, nhưng sau chúng tôi thấy anh có dáng nghiêm trang đứng dậy, từ tạ nói không dám ăn món ấy. Vì nể bạn, chúng tôi đành để cho người nhà cất đĩa đi, và chặc lưỡi đưa mắt nhìn theo, trong khi mồm thì chảy mỡ mà tâm hồn thì đang bùng cháy. Chúng tôi bèn hỏi anh vì sao cái món kia quan hệ đến anh dường ấy ?

— « Chuyện của tôi càng dài, sự lao đao của tôi càng lớn », anh nói, tôi chỉ sợ kể ra làm mất thì giờ mà chỉ gợi sự khinh bỉ của các anh thôi.

— Không sao, xin anh cứ kể. Chúng tôi cố nằn nì.

— Chuyện xảy ra như vầy, anh bắt đầu kể, ngày ấy, có một lão lái buôn, ở Baghdad, (2) đến mời tôi sang nhà nếm một món ăn, cũng thứ món ăn này đây, và cứ lẽo đẽo theo tôi như một cái bóng, hay... một con chó chạy dính theo chân những người ở hang đá thuở xưa, cho đến lúc tôi nhận lời. Khi tôi đã ưng thuận cùng đi với hắn lại nhà, hắn mới bắt đầu giở khoa khen hót vợ hắn, nào người mà hắn dám hy sinh cả thân mình, và nhất là người có tài nấu bếp soạn cái món này cùng bao nhiêu công trình mà nàng đã bỏ phí trong khi nấu nướng. Hắn nói với tôi : « Ngài ơi, tôi chỉ mong ngài thấy vợ tôi lúc còn khoác ra ngoài quần áo một cái khăn làm việc đi từ chỗ này qua chỗ kia trong nhà, từ cái lò đến chỗ mấy cái nồi, và từ đây trở lại cái lò, phùng má thổi lửa, chính tay nàng đun cỗ vào, trong khi khói sẽ cuộn lên, làm tối và bẩn cả mặt đẹp đẽ của nàng. Thật là một cảnh tình tứ ! Tôi yêu nàng bởi vì... nàng yêu tôi. Sung sướng thay là kẻ nào được vợ mình yêu lại, và đem lại cho mình hạnh phúc, nhất là khi nàng lại cùng với mình cùng một máu mủ ; ấy vợ tôi là con cô con cậu với tôi và chúng tôi cùng ở một làng. Chúng tôi có những ông cậu ông chú ; song le nàng còn thông minh hơn tôi lại thêm phần xinh đẹp ! »

Hắn ta kể lể khen nịnh những đức tính quí báu của vợ hắn, cho đến lúc đầu tôi thấy nhức thì chúng tôi vừa đi gần đến nhà, hắn lại tiếp : « Ngài ạ, xóm này là xóm độc nhất vô nhị ở Baghdad và được tất cả những người cao quí tìm đến. Cả những bực quí phái cũng ao ước ở đây, nhưng chỉ những người buôn bán mới được ở. Một xóm được hết thảy các xóm láng diềng biết tiếng như ngài biết, chẳng hạn. Nhà tôi lại đẹp nhất trong xóm, tóm lại một lời, là một hạt ngọc quí nhất trong một chuỗi ngọc. Ngài đã biết tôi phải tiêu phí mất bao nhiêu để sửa sang nó không ? Nếu ngài không thể nói chắc chắn thì xin cứ thử đoán xem ?

— « Tôi đoán : nhiều lắm » tôi trả lời.

— « Chao ôi ! Chỉ « nhiều lắm » mà thôi ư ? » hắn bỏi và buột miệng thở dài : « Song nên khen ngợi người biết nhiều việc ! »

Chúng tôi sắp đến cổng. « Đây là nhà tôi, hắn bảo. Ngài thử nghĩ cái của sổ này làm tôi phí mất bao nhiêu tiền ? Hơn cái « nhiều lắm » nữa kia. Ngài có ưa nó mang kiểu gì và hình vẽ chi không ? Ngài đã từng thấy cái nào như thế chăng ? Xin ngài nhìn lại cái kiểu thật quá rườm rà. Ngài có nhận thấy cái khéo của tên thợ mộc khi chạm cái cửa lớn này không ? Xem ra hình như anh ta đã dùng cái « compas » mà làm thì phải. Ngài xem gỗ đây. Ngài tưởng anh thợ phải dùng bao nhiêu tấm ván ? Thật là những tấm gỗ trắc, không có lấy một đường nứt. Khẽ đụng đến nó đã rung lên như phím đàn và nếu đập đến, tiếng reo sẽ vang ra khắp nhà. Gỗ này nguyên là của Ysac, con Mohamed làm, một người thành nghề và danh tiếng nhất trong vòng thợ làm cửa, tay chân thật quá lanh lẹn. người đâu có người lạ lùng ! Chúa Trời cũng nên giáng phúc cho anh ta ! Không bao giờ tôi muốn một người thợ khác làm cửa cho tôi. Ngài dòm lại cái vòng trên nắm cửa đây. Tôi mua của một tiệm tạp hóa, nơi chỉ bán toàn đồ bảo hạng mà chỉ mất có ba đồng *dinars*. Ngài tính có được bao nhiêu kim khoáng ròng trong ấy. Bảy lượng và tôi kỳ tròn lại trong ấy. Xin ngài hãy nắm lấy và quay thử, gõ xem và xin xem kỹ lại. May mắn cho tôi lắm mới mua được ngần ấy đồ, chỉ do nơi Imran, người buôn đồ cổ. Tất cả các thứ hắn ta bán đều bảo hạng »

Lão lái buôn mở cửa, và chúng tôi vào hành lang. Hắn kêu lên : « Cầu trời phù hộ giữ gìn nhà này suốt đời cho tôi. À, hãy dòm xem nó rộng là bao ! Còn cái nền nữa ! Cầu cho tường nó đứng vững luôn và chắc chắn. Ngài hãy hỏi tôi làm thế nào tôi mua được nó, và làm sao tôi tranh nó cho đến lúc chiếm được. Chuyện như thế này. Nguyên trước tôi có một người láng diềng, — là chủ nhà này — một người rất giàu, có nhiều vàng đến nỗi không thể cân được cho hết. Người chết, tội nghiệp, để lại một thằng con trai chỉ chực phá tán cái gia tài kia, trong những cuộc rượu chè chơi bời, ca sướng. Lúc lâm vào cảnh ấy, tôi e nó sẽ bán mất nhà trong một cơn khủng hoảng, và tôi sẽ mất toi một món bở. Và vì thế lúc ấy, quả thực tôi thấy sợ chết quá. Một hôm, tôi góp nhặt của cải, hàng hóa mà tôi không định bán, và mang cho hắn đúng vào lúc hắn phải trả nợ. Hắn cứ tưởng tôi cho. Nhưng đã bắt hắn viết một tờ văn khế, và cứ để thời giờ trôi qua, không hỏi đến tiền bạc gì cả cho tới lúc hắn lại sa vào cảnh túng thiếu. Lúc bấy giờ tôi

1. — Truyện này viết từ 1000 năm, nên những tên thành phố hoặc tiền bạc Ả Rập lúc bấy giờ so với bây giờ đều khác hẳn, nhưng tôi tưởng cứ nên giữ y nguyên văn, không dịch được.

2. — Bây giờ là Bagdad

mới đòi số nợ kia. Hắn van xin cho khất lần, và còn hỏi thêm đồ đạc tiền của, tôi cũng cứ cho hắn. Nhưng lần này tôi làm một tờ đề áp nhờ hắn và một mặt giục hắn cứ mượn tiền tôi, cho đến khi tôi hoàn toàn chiếm lấy tòa nhà ; ấy tôi cứ cho mình là may mắn. Lại có một buổi chiều khác, chẳng bạn, tôi đang thiu thiu ngủ, bỗng có tiếng ai gọi cửa. Tôi ra mở và thấy một người đàn bà mang đến một tràng ngọc đeo cổ vừa đẹp vừa rực rỡ mà bà ta ưng bán. Tôi trả giá và mua lấy dễ dàng như không, và quả thực giá ấy bởi quá, vì Chúa Trời muốn thế. Tôi kể cho ngài nghe tất cả những điều ấy một cách sơ lược tạm cho ngài biết rằng tôi quả là một con buôn lanh lợi đường nào. Và xin ngài biết cho rằng, sự may có thể làm cho nước trào ra từ một tảng đá. Ngài không thể tự dối mình được. Những điều đã xảy ra hôm qua cũng có thể cho rằng vừa mới xảy ra cơ mà !

« Này ngài xem chiếc thảm này, chính tôi mua trong một cuộc đấu giá. Chiếc này nguyên xưa của những nhà giàu có tận bên Euphrate rồi bị cướp đi. Tôi đã để ý kiếm những đồ như thế từ lâu mà chưa hề được gặp. Song thời gian luôn sẵn sàng mà không ai biết trước nó đem cho ta cái gì. May mắn quá, một hôm, tôi qua tiệm nọ và thấy thảm này bày ra bán, tôi bèu giá một giá hạ và mua được. Ngài xem kỹ những hoa tỉ mỉ và thảm dịu là dường nào, những hình vẽ, màu sắc làm tăng vẻ đẹp biết bao. Thật hiếm lắm mới có được một chiếc như thế này. Ngài đã từng nghe nói đến Imran, người thợ dệt thảm có tài chăng ? Chính anh ta dệt chiếc này, và hiện giờ con anh ta kế nghiệp mà cũng coi cửa hàng cũ. Chỉ có những chiếc được chọn lựa, tốt nhứt mới tìm thấy ở tiệm anh, vậy nên ta cũng khá yên lòng mà biết rằng ngoài anh ra không còn ai có được. Người đi đạo thường bao cho kẻ tín đồ nhiều lời khuyên răn hữu ích, nhất là khi họ cùng ngồi bàn với người. »

—Nhưng chúng ta hãy quay về món *mad ra* thôi. Có lẽ đã trưa mất.

« Nhỏ ! » hắn gọi « Đem thau và nước đây ! » Tôi nghĩ thầm : « Ước gì có một dịp gì xảy ra, thì tôi sẽ trốn ngay cái bữa ăn này ! »

Thằng nhỏ lại gần, lão lái bắt đầu nói tiếp : « Ngài hay nhìn thằng bé này. Nó là dân La-mã chính tông đấy, nhưng rồi bị bán đi Iracq. Vào đây, nhỏ ! Đỡ mũ ra, chìa chân ra xem nào ; xắn ống tay áo lên và mỉm cười đi. Rồi, đi lui đi tới thử. Chắc ngài sẽ hỏi tôi mua hắn ở đâu. Vâng, chính Abu Iobas chuộc hắn của một kẻ buôn tôi mọi. Để thau đó, nhỏ ! Rồi vào mang bình ra đây. »

Thằng nhỏ vừa đặt thau xuống, lão lái ta đã vồ lấy. Hắn vừa xoay tròn cái thau, mắt trố nhìn, vừa co tay búng khẽ một cái và nói : « Đây, ngài hãy nghe tiếng kim khí này, và thấy màu sắc của nó. Thật như một ngọn lửa hừng hoặc một khối vàng. Một người thợ xảo nhất ở Iracq làm nó bằng kim khoáng của thành Damash và chắc rằng đó không phải là một chuyện thường. Đây, là đồ của vua chúa dùng ngày xưa. Ngài hãy ngắm lại cái công phu chạm trổ này, chắc phải hỏi tôi mua ở đâu. Tôi mua thau này tận cái hồi đói kém lung lắm, và quả thật là nhờ một dịp rất tốt, tôi mới có cái kho báu này. À, nhỏ, đưa bình đây. Ngài xem cho. Bình làm toàn một khối nguyên. Cho đến cái miệng cũng đúc một phiến. Chỉ có độc chiếc bình này mới đi đôi được với chiếc thau kia, và hai thứ chỉ có ở trong một cái nhà như thế này, và biết được giá trị nó hoạ chỉ một người khách như ngài đây ! Rót nước vào, nhỏ, đến giờ dùng bữa thôi. Ngài hãy xem nước trong là bao, lóng lánh khác nào đôi mắt mèo, sáng như một que thủy tinh. Người ta đem nước này tận sông Euphrate và sau khi đã lọc kỹ lại suốt một đêm, mới dùng đến. Bởi thế nó nhấp nhánh như ngọn lửa một cây nến và sáng tựa như những hạt lệ Song, nói cho cùng, chính cái đồ đựng mới có thể làm cho nước ấy trong và ngọt như thế chứ cái đồ đỡ ở dưới thì có ăn thua gì.

« Còn chiếc khăn này nữa, ngài vừa xem nó và chắc sẽ hỏi tôi « lịch sử » của nó. Nguyên tôi mua thứ hàng này, được có bảy thước, dệt tận Znourghan. Cũng may cho tôi mới đi qua thành ấy. Nhà tôi có thể dùng một lúc hai mươi thước để chỉ may một cái áo khoác, cũng như dùng một vài thước may cái khăn choàng mặt. Còn tôi, chỉ có thể vớt lại có một miếng mà ngài thấy đây, tôi đem ngay cho một tay thêu giỏi và cất đi định chỉ để cho khách sang trọng và đáng kính dùng mà thôi, khăn này chưa hề bị những bàn tay nhớp nhúa của bọn Bédovins mó đến, cũng chưa bao giờ có một người đàn bà nào dùng chùi mắt mình : có những đồ riêng cho những người đặc biệt. À nhỏ, đem đĩa đồ ăn lên chứ. Chúng ta ăn muộn quá. Có lẽ tôi bép xép nhiều lắm nhỉ ? »

Cái đĩa nọ vừa bưng lên, anh chàng đã cong ngón tay lại gõ, và nhe răng ra cắn, mà bảo thêm « Thật cái thành Badgdad này là một nơi lớn lao quá, những đồ làm ở đây cũng đẹp biết bao ! Bọn thợ của chúng ta khéo thật ! Đây, ngài có xem thấy đĩa này chứ. Hãy sờ cho biết nó dầy là dường nào, thế mà nhẹ biết mấy, và còn cái kiểu mới đẹp sao ! »

— Đẹp thật ! tôi đáp. Nhưng khi nào chúng ta mới vào tiệc ?



— Ồ, ngay bây giờ, hắn nói. Đem món ăn lên, nhỏ. Nhưng này, ngài đã công nhận thật tình rằng những cái chân con của đĩa này đều làm chung một khối với chính cái đĩa không ?

Đến đây, tôi bắt đầu nổi giận sôi cả người, và nhủ thầm : « Bây giờ rồi sẽ tới bánh, rồi chất bánh thế nào, và cách làm ra sao. Lúc ban đầu, bột ấy mua làm sao ; rồi làm thế nào để mang về nhà, rồi say ở cối nào, rồ tráng ở lò ai ; hấp ở nồi nào, và anh chàng thuê ai hấp, và hình dạng cái người hấp ka cùng tên phụ hấp. Rồi đến củi, đốn ở đâu ; chất lại phơi khô cách nào. Muối để làm bánh kia là thứ muối gì, và trước đó những ai dùng. Còn thứ nho nào đã để riêng làm dấm ; lúc ép và lúc chưng lọc, thế nào, và anh chàng phải trả bao nhiêu tiền để tậu được một bình. Lại những món rau ; trồng ở vườn nào, người ta thái rửa cách nào, lặt tỉa làm sao. Và đến cái món *madira* kia phải làm ra sao ; trong ấy phải dùng thịt chi, và nấu trong nồi nào ; lửa cháy ra sao ; và cỏ đun trước kia mọc cách nào, và phải đun làm sao cho khéo để nấu nước chấm. Thật là một điều khó khăn để ...kết luận một câu chuyện không hề dứt được !

Tôi bèn quả quyết đứng dậy. Hắn hỏi tôi : « Làm sao thế ? » Tôi đáp — « Tôi có chuyện riêng » —« Có lẽ ngài thích một gian phòng tắm ! hắn kêu lên. Tôi có một cái đẹp dám chấp cả lâu đài của một hoàng tử. Trên là gương, dưới thềm lát cẩm thạch vẽ vời khéo léo, tường xung quanh láng cho đến nỗi con kiến cũng có thể trượt xuống, thậm chí con ruồi cũng trơn tê trên thềm được. Cửa thì bằng gỗ mun, bản lề bằng gỗ trắc với ngà voi, ráp lại với nhau bằng cách khéo léo vô cùng. Ăn ở một nơi như thế có lẽ tiện lắm chớ ! »

— « Anh đến đấy mà ăn » tôi trả lời. Thật là một hoàn cảnh hoàn toàn không thể ngờ trước. Vượt qua cửa, tôi ù té chạy. Trong lúc ấy hắn đuổi theo gọi ầm lên. « Ông bạn, ông còn quên món *madira* ! »

Lũ trẻ chơi ngoài đường, nghe thấy tưởng là tên tôi nên cũng bắt chước réo lên om sòm. Tức quá, tôi lượm một hòn đá và ném lại phía chúng, nhưng rủi lại va vào chiếc khăn một khách qua đường và đập bể đầu ông ta ! Chúng xúm lại nắm lấy cổ tôi, và lấy gậy, guốc bổ lên mình như mưa rào. Từ chỗ đó, tôi bị điệu vào tù, và bị nằm trong lao tới hai năm. Từ đấy, tôi thề rằng suốt đời tôi sẽ không bao giờ rờ đến món ăn ấy.

Phan xuân Thiện *dịch*
(Theo bản chữ Anh của Michel N. Maaof)

Truyện ngắn « MỘT DIỀU KẾ »
của Trần-Tiêu
vì một lẽ riêng không đăng được

Sách Mỹ Thuật Đời Nay

LỬA THIÊNG

của *HUY-CẬN*

in hai màu

Sẽ dành cho bạn yêu sách đẹp những bản in lên nhiều thứ giấy quý trong đó có giấy IMPERIAL ANNAM À LA CUVE

SÁCH *LỬA THIÊNG* DO HỌA SĨ TÔ-NGỌC-VÂN TRÌNH BÀY SẼ LÀ MỘT CÔNG TRÌNH MỸ THUẬT QUÝ GIÁ

CHỢ TRỜI

DU KÝ VUI của KHÁI HƯNG

Đường đi

CHÚNG tôi đã chơi chợ tết và chợ phiên. Nhưng đó đều là chợ trần, tanh tưởi mùi thịt cá, hôi hám mùi thịt người. Nay nhân tiết xuân ấm áp, hương xuân phảng phất trong không, nhựa xuân bồng bột trong lòng, chúng tôi cao hứng rủ nhau đi chơi chợ trời một phen.

Và hôm 18 tháng ba tây mới rồi chúng tôi đã lên Chợ Trời, trên ngọn núi Thầy, bằng... ô tô — hai chiếc ô tô máy nổ rất hùng của hai bạn Hoàng Đạo và Như Tiếp, do hai bạn lái lấy, tay lái cũng rất hùng. Đi chợ trời, đường thiên san vạn thủy, ngoắt ngoéo hiểm nghèo, chứ có phải tầm thường đâu! Chỉ non tay lái một tí là chết dễ như bỡn!

Kể tay lái thì cố nhiên không non rồi, chỉ phải cái dịp xe hơi non một tí thôi: trên con đường đất vào chùa ai nấy đều bị sóc, bị lắc, bị dần xương thịt. Nhưng cũng đến nơi được, thế là may lắm rồi.

Trước khi tới chợ trời, chúng tôi phải qua một cái chợ trần, người họp đông quá khiến chúng tôi đi chậm lại và hai anh Luyện, Tiếp phải thay nhau xuống quay máy liền liền, vì xe các anh chỉ quen xông pha « đường trường » chứ hễ bắt nó đi chậm là y như nó giở quẻ ỳ ạch, bất kham.

Rời ô tô, chúng tôi dùng chân leo tới chùa trên. Chùa ở lưng chừng núi, đường lên cũng chả khó khăn lắm. Thỉnh thoảng chúng tôi dừng lại ngắm xuống, và có vẻ kiêu hãnh rằng mình đã lên cao. Những mái chùa ở ven chân núi qua cành đại già cỗi, mốc thếch phảng phất giống những nét vẽ trong một bức thủy họa tàu. Đứng trên trông xuống bao giờ cảnh cũng tàu, anh Luyện bình phẩm.

●

Sư văn sĩ

Vào chùa trên, chúng tôi lưu ý ngay đến một điều; sư cụ Như Tùng chụ trì chùa Thầy là một văn sĩ thông ba thứ chữ: Nho, Pháp và cả Nam. Chúng tôi thấy nhan nhản viết, đục trên biển gỗ, trên vách đá, trên tường vôi những tác phẩm của sư cụ, lời văn thống thiết, bi ai khiến chúng tôi phải ... mỉm cười. Tôi có nhớ một mẩu câu Pháp văn, xin chép ra đây để độc giả cùng thưởng thức: « ... *des os que les pélerins foulent aux pieds et cassent même* » Dưới ký:

Như-Tùng, bonze en chef

●

Hang Thánh hóa

Không rõ hang Thánh hóa thời nàng Xuân Hương, thì:

Lườn đá cỏ leo sờ rậm rạp,
Lạch khe nước rỉ mó lam nham

như thế nào, chứ ngày nay, chúng tôi chỉ thấy một con đường lát gạch bát tràng, và cái bể con hứng giọt



nước rỉ, mó chẳng lam nham nữa. Còn lườn đá thì bị những bài thơ, bài phú của các ông nghè, ông cử khoa dậu, khoa mão mặc kín mất cả sự trần truồng, sự rậm rạp thiên nhiên.

Chợt nghĩ tới hai câu luận của bài thơ Xuân-Hương, tôi liền rủ Tú Mỡ cùng vào bái yết sư cụ, để tiện thể xem rõ mặt bậc văn sĩ tu hành. Nhưng nào đâu còn như xưa:

Một sư đầu trọc ngồi khua mõ
Hai thiếu lưng tròn đứng giữa am?

Sư cụ chỉ bệ vệ ngồi trên sập, thò đầu qua cửa sổ để nhận lấy cái chào của chúng tôi.

●

Chợ trời

Trước khi ăn uống, chúng tôi lên chơi chợ trời.

Nhất Linh bàn nếu gặp tiên sẽ mời xuống cùng chén rượu bồ-đào nhắm với gà quay. Tôi thêm:

— Dễ thường bác Tản-Đà cũng có ở đấy, chúng ta sẽ nhờ bác giới thiệu với chư tiên.

Nhưng sau hơn mười lăm phút khó nhọc leo trèo, chúng tôi đến một ngọn núi lởm chởm những đá nhọn, tua tủa những lá sắc dứa dại. Và ở giữa một khoảng vuông nhỏ bằng mặt cái bàn, — nơi chư tiên « thường » xuống đánh cờ! — người ta xây một cái mốc bằng xi-măng, cái mốc của sở lục lộ. Đó là tất cả chợ trời, cái chợ trời mà cô Xuân Hương yêu dấu của chúng ta đã lên chơi và đã đề vịnh:

Hóa công xây đắp biết bao đời,
Nọ cảnh Sai-Sơn có chợ trời.
Buổi sớm gió đưa, trưa nắng đón
Ban chiều mây họp, tối trăng chơi.
Bày hàng hoa quả tư mùa sẵn,
Mở phố giang sơn bốn mặt ngỏi.
Bán lợi buôn danh, nào những kẻ,
Chả lên mặc cả một đôi lời!

Chẳng rõ có ai bán lợi mua danh lên đấy không, nhưng bác Tản-Đà thấy ở hạ giới văn rẻ như bèo đã một lần kíu kịt gánh thơ lên bán chợ trời. May mà đó chỉ là một giấc mộng. Chứ nếu là sự thực, thì thất vọng đến thủa nào nguôi!

Chưng bị cái không-khí tiên gợi nguồn cảm hứng, Hoàng Đạo cất tiếng ngâm:

Tưởng tượng hôm nay tới chợ trời,
Đánh cờ, uống rượu với tiên chơi.

Rồi ngừng bặt: nguồn cảm hứng chỉ chảy được tới đó. Nhưng đã có thi sĩ Tú Mỡ nối điêu thành một bài thơ thất ngôn thập nhị cú:



LÊN CHƠI CHỢ TRỜI

Tưởng tượng hôm nay tới chợ trời,
Đánh cờ uống rượu với tiên chơi.
Treo đeo khắp khểnh chân trầy trật,
Leo gốc quanh co gối mỏi rời.
Chợ họp: lô nhô toàn những đá,
Hàng bày: lưa tưa rặt cây gai.
Cờ tiên nào thấy bàn đâu nhẻ?
Lục lộ còn trơ cột đá thôi!
Ngán nỗi người tiên đều mất mặt,
Bực mình khách tục bỏ hồi tai
Thôi đành kéo xuống trần gian vậy
Cơm nắm, gà quay, chén thánh thơi...

●

Tiên

Và chúng tôi kéo xuống trần gian. Chúng tôi giải khăn lên cỏ, bày món ăn ra khăn, rót rượu ra cốc, rồi làm cái việc rất thần... tiên, việc ăn uống.

Ngà ngà say, tôi hỏi đùa mấy thằng bé dẫn đường:

— Các em có thấy tiên xuống núi bao giờ không?

Một đứa cười hóm hỉnh trả lời:

— Tiên có xuống nữa thì mình nhìn thấy sao được?

— Vậy em chỉ nhìn thấy người đến đây? Có cả con gái nữa chứ?

Nó vui vẻ thuật cho chúng tôi nghe những bữa tiệc ầm ỹ của người Pháp ở miếng đất vuông chúng tôi đương ngồi ăn:

— Ăn xong người ta vặn máy hát và nhảy đầm.

Hết chuyện người Pháp đến chuyện người Nam, chuyện một cặp trai gái lên thăm chùa rồi chừng thấy mình bỗng hóa thành tiên, đưa nhau ra đó tình tự, tình tự một cách quá thân mật đến nỗi thằng bé phải chạy đi mách sư bác tới can thiệp.

●

Bất tử

Hai thằng bé chuyện vui quá. Chúng nó đều là nghệ sĩ non cả, hay ít ra cũng là bạn dẫn đường của nghệ sĩ. Chúng nó luôn luôn đọc đến những tên rất quen thuộc: cậu Vân, cậu Trí, cậu Nhị, cậu Cung, cậu Trù, ông Nam Sơn và cả ông I.. nữa. Chúng nói « ông I.. » nghe thân mật quá tưởng như chúng là học trò yêu mến của ông giáo người Pháp. Nhờ chúng, những cái tên lớn lao kia sẽ mãi mãi lưu truyền lại hậu thế, sau khi những bài thơ, bài phú trên sườn hang Thánh hóa nét khắc đã mờ, vì

Trăm năm bia đá thì mòn,
Nghìn năm bia miệng hãy còn trơ trơ.

Thế là các họa sĩ bỗng dưng sẽ trở nên bất tử.

Tôi có ý nghĩa ấy. Và mỉm cười tôi giới thiệu từng tên trong bọn chúng tôi với hai đứa trẻ dẫn đường. Chúng chăm chú nhẩm học thuộc những cái tên mà có lẽ chúng cho là rất ngộ nghĩnh. Rồi mấy hôm sau biết đâu chúng nó không khoe với khách thập phương: « Hôm nọ cậu Nhất Linh, cậu Hoàng Đạo, cậu Khái Hưng, cậu Huy Cận, cậu Luyện, cậu Tiếp uống rượu ở đây. Ăn xong, cậu Nhất Linh và cậu Hoàng Đạo có thổi ống tiêu và ống địch. »

Thế là chúng tôi cũng sẽ bất tử cả.

KHÁI-HƯNG

CABINET D'ARCHITECTE
NGUYỄN - CAO - LUYỆN
HOÀNG - NHƯ - TIẾP
NGUYỄN - GIA - BƯC
Angle Rues Richaud et Borgnis Desbordes — Hanoi
TÉL. 878



Của N. C. Chúc

Gọi là để an ủi.

— Ấy thế là hai chúng mình đánh số Đông-dương đều tong mất cả rồi.

— Nhưng số của anh còn trúng được một, hai con... chứ năm con số trong vé của tôi không trúng lấy một gọi là để an ủi.

◆

Bạn « độc » nhất

— Thằng Tắc là bạn « độc nhất » của tao ở trên đời.

— Thế mà mày vẫn còn giao du với nó ư?

◆

Làm theo.

CON — U ơi, bao nhiêu kiến vàng vào sanh thịt bỏ đấy.

MẸ — Thế mày đã làm cho kiến ra chưa?

— Đã, con làm theo u đó... đầu tây vào lỗ kiến hôm nọ, u ạ!

◆

Ăn đứt.

VỢ — Mày phải biết, tao thế này đã con nào ăn đứt được chưa, mà mày chê tao xấu...

CHỒNG — Mày thử lên... Bách-thú vào chuồng hổ xem... con hổ nó có ăn đứt được không nào?

◆

Nội tình.

A — Ngoại tình là thế nào, nhỉ?

B — Ngoại tình là có vợ hay có chồng rồi mà còn đi phải lòng người ngoài.

A — Thế có vợ hay có chồng rồi mà đi phải lòng người trong nhà là... « nội tình » chứ gì!

Tình bè bạn.

THÂN — Mày thì trượt, tao ngất buồn quá.

SỸ (cảm động) — Cám ơn anh lắm lắm.

THÂN — Giá mày đỗ có phải tao đã được một bữa phở no nê và một chầu « cinéma » mà mày đã hứa với tao hôm 22 mai không nhỉ?

◆

Mùi trưởng giả

A — Bài văn này xạc xạc mùi trưởng giả. Anh hãy đọc mà xem.

B — Mấy hôm nay tôi ngạt mũi, đã có đọc cũng không ngửi thấy mùi gì được.

MÁCH THUỐC

TRUYỆN VUI của LÊTA



Xe điện đỗ, rồi xe lại chạy. Một người thiếu phụ mới lên, bước vào trong toa. Cô người ấy buộc một tấm khăn to đeo lấy cánh tay phải: bàn tay của người thiếu phụ sưng lên trông rất ghê sợ. Hành khách chăm chú nhìn và thì thầm.

MỘT NGƯỜI HÀNH KHÁCH — Sưng đến như thế chắc đau lắm đấy.

NGƯỜI NGỒI CẠNH — Đã đành.

MỘT NGƯỜI KHÁC — Lên đinh phải không?

NG. NGỒI CẠNH — Ừ, lên đậu đanh, nhức lắm đấy nhỉ?

MỘT NGƯỜI ĐÀN BÀ CÓ TUỔI — Không phải lên đậu đanh, có ấy lên càng cua đấy. Đau lắm. Năm kia tôi có con bé em cũng lên càng cua như thế, đau nhức không ăn không ngủ được.

NG. ĐÀN BÀ ĐỐI DIỆN — Lên càng cua thì không gì bằng thuốc cao nhà Hỏa. Mua độ ba, bốn lá về dán là nó dẹt đi ngay.

BÀ CÓ TUỔI — Tay sưng đến thế thì khó lòng dẹt được.

BÀ ĐỐI DIỆN — Không! cứ dán cao nhà Hỏa là dẹt đấy. Cao ấy tốt lắm, lên đinh độc, lên đậu gối ông voi, hay đến hậu bối cũng liền hết... Thuốc cao nhà Hỏa đã có tiếng.

BÀ CÓ TUỔI — Nhọt mới nhú dán cao thì vẫn khỏi, nhưng đằng này cô ấy lên càng cua cơ mà. Thuốc cao chữa sao khỏi được càng cua?

B. Đ. D. — Thế mà khỏi mới tài chứ! Cô cứ lên mua độ một hào thôi. Chỉ ba hôm là dẹt.

B. C. T. — Không thể dẹt, được. Mà có dẹt nó cũng chạy vào độc lắm. Tay đã sưng đến thế thì có dịt thuốc của ông lang Mác Hà-đông là hơn cả. Chỉ hai hôm là nung mủ rồi vỡ ngay.

B. Đ. D. — Ông lang Mác Hà-đông hay còn lạ gì. Chỉ có một món dịt rồi nặn, đau chết người đi được mà thành sẹo thành tật cũng nên.

B. C. T. — Không ạ, bà làm đấy. Một trăm cái bàn tay lên càng cua, ông ta chữa khỏi cả một trăm. Cứ người sưng đã tưởng quẹ, thế mà chỉ buộc thuốc có hai lần là khỏi.

B. Đ. D — Ấy nói thì vẫn dễ thế. Cô cứ nghe tôi mua thuốc cao nhà Hỏa mà dán.

B. C. T. — Lên càng cua mà dán thuốc cao! Từ thủa cha sinh mẹ đẻ bây giờ tôi mới thấy người ta chữa như thế là một.

B. Đ. D. — Còn hơn là mua thuốc ông lang Mác về mà vứt đi!

B. C. T. — Sao lại vứt đi!

Câu chuyện bắt đầu đến chỗ gắng thì xe lại đỗ. Một bác nhà quê lên vừa ngồi vào chỗ đã chú ý đến cái tay đau của người thiếu phụ.

BÁC NHÀ QUÊ — Ui dà! tay cô sưng to nhỉ. Lên càng cua rồi đấy mà.

BÀ CÓ TUỔI — Lên càng cua đã gần nung mủ. Tôi bảo chỉ dùng thuốc ông lang Mác Hà-đông là nó vỡ ngay...

BÀ ĐỐI DIỆN — Việc gì phải cho nó vỡ... Dán thuốc cao tan cao dẹt là khỏi, chứ tội gì mà...

BÁC NHÀ QUÊ — Lên càng cua thì không gì bằng chữa mẹo...

Hai người đàn bà cùng nhìn bác nhà quê bằng đôi mắt đầy vẻ hiềm khích.

B. N. Q. — Cô về tìm lấy thứ cua càng thực to, rồi lấy càng nó mà nhể.

B. C. T. — Chọc vỡ chỗ đau ra ấy à?

B. Đ. D. (cười gằn) — Mà lấy càng cua để chọc?

B. N. Q. — Phải. Nhể nó ra rồi nặn hết mủ. Rồi rã cua ra lấy bã đắp lên là khỏi.

Tức khắc hai người đàn bà đình chiến với nhau và hợp lực công kích kẻ thù mới

B. C. T. — Chữa càng cua mà lại dịt bã cua thì tôi cũng đến chết bỏ mẹ tôi!

B. Đ. D. (cười hưởng ứng) — Mà lại chọc càng cua cho nó vỡ mủ nữa?

B. C. T. (cười chế riễu) — Chết! chết! chữa mẹo với chả mẹo!

B. Đ. D — Chữa đề lấy quẻ!

Bác nhà quê chịu thua liền. Bác ngồi yên lặng trước sự công kích của hai sức mạnh đồng minh.

Thắng được kẻ thù chung rồi, hai bà lại trở về cuộc chiến đấu bỏ ngỏ.

BÀ ĐỐI DIỆN — Đời thủa nhà ai, chữa càng cua lại dịt bã cua với dịt thuốc nung mủ!

BÀ CÓ TUỔI — Không dịt thuốc thì để thường đợi cho nó khỏi được chắc?

B. Đ. D. — Không tự nhiên khỏi cũng có cách làm cho nó khỏi, chứ chữa nhọt mà phải đợi cho vỡ mủ, đợi phải nặn thì chữa làm gì?

B. C. T. — Phải, còn thuốc cao của bà thì...

B. Đ. D. — Ô hay! sao lại thuốc cao của tôi? Tôi thấy có ấy đau tôi làm ơn mách cho thuốc hay... chứ tôi có phải đi làm quảng cáo thuốc cho ông lang như người ta đâu.

B. C. T. — Bà này ăn nói lạ chưa? Như người ta là như ai? Dễ thường bà bảo tôi rao hàng cho ông lang Mác đấy hẳn?

B. Đ. D. — Không ạ, bà không rao hàng cho ông lang Mác đâu ạ. Bà chỉ khoe thuốc vỡ mủ của ông ấy mà thôi.

B. C. T. — Việc gì tôi khoe? Tôi quen thuộc gì với ông ta.. chẳng qua thấy cô ấy đau thì bảo dùm... Chưa chi bà đã sợ người ta cướp mất khách.

B. Đ. D. — Khách nào mà cướp? Mà ai cướp của ai? Rõ khéo cái nhời bà này. Già cả, người ta nề lại không muốn cho người ta nề.

B. C. T. — Ai khiến ai phải nề? Mà không nề thì đã làm gì được ai nào?

B. Đ. D — Bà bảo không làm gì được ấy à? Bà định lôi thôi với tôi hay sao? Bà tưởng tôi sợ cái mặt bà hay sao?

B. C. T. — Bà định xưng xộ với tôi chắc... Có xem đấy! bà ấy ăn nói thế đấy... Rõ...

B. Đ. D. — Rõ, rõ thế nào? Tôi mách thuốc là mách cho cô ấy chữa, là muốn giúp cô ấy, chứ cái ngữ bà...

B. C. T. — Ngữ bà làm sao? Ngữ bà làm sao? Ngữ bà làm sao?!!

Sắp sinh chuyện to, bỗng một người hành khách mặc âu phục, ngồi đọc báo gần đấy, đứng dậy nhã nhặn nói.

NGƯỜI ÂU PHỤC — Xin lỗi hai bà, cho tôi nói...

HAI BÀ — Chả dám, ông bảo gì?

NG. ÂU PHỤC — Hai bà muốn mách thuốc cô đau tay phải không ạ?

HAI BÀ — Phải.

NG. ÂU PHỤC — Hai bà cùng muốn cho cô ấy tìm được thuốc hay để chóng khỏi?

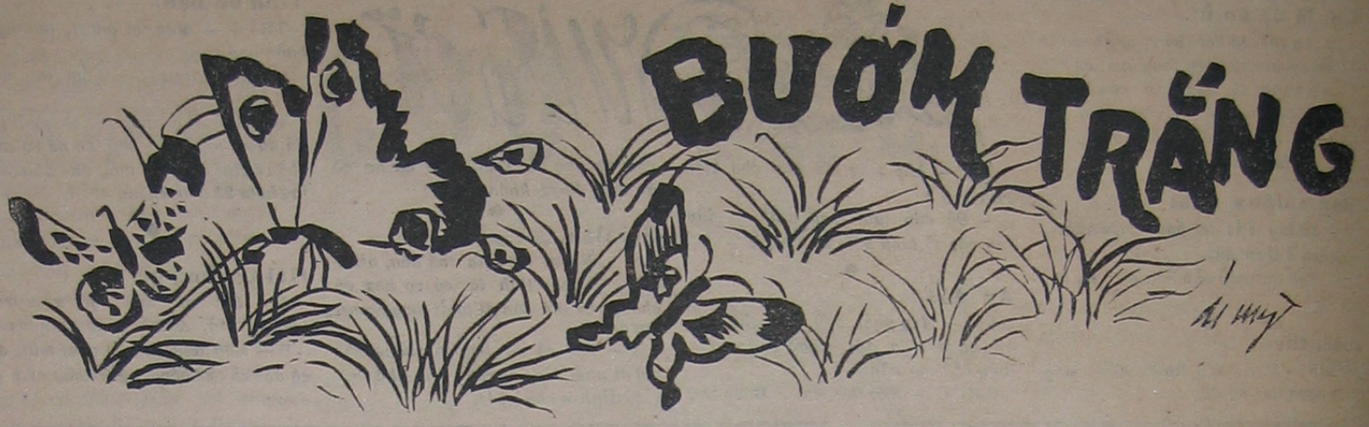
HAI BÀ — Phải.

NG. ÂU PHỤC — Vì thế nên hai bà chịa khó bênh vực thứ thuốc mình đã biết...

HAI BÀ — Chính thế đấy ạ.

NG. ÂU PHỤC — Hai bà đều có lòng tốt cả. Nhưng quên ấng mất một điều: cô đau tay xuống xe đã lâu. Xuống xe để đã đến hai mươi phút.

Léta



TRUYỆN DÀI của NHẤT-LINH

CHƯƠNG III

TRƯƠNG dừng lại nhìn cái biển đồng treo ở cửa, đề :

Bác-sĩ TRẦN-ĐÌNH CHUYÊN
Chuyên trị bệnh đau phổi và đau tim.

Chàng đưa mắt tìm cái chuông bấm tuy đã biết rằng mình không vào. Đến nơi Trương mới thấy hối thầy thuốc như vậy không ích lợi gì Chàng tự bảo :

— Nhất là hỏi thế để làm gì mới được chứ.

Nhưng cái cớ chính mà Trương không muốn tự thú là chàng sợ sự thực. Biết đâu lời thầy thuốc lại không nói đúng sự thực vì chính chàng, chàng đã tìm ra cách để bắt buộc thầy thuốc phải nói rõ sự thực; đã cùng Chuyên ở trọ học mấy năm nên Trương biết tính Chuyên bộp chộp và thẳng thắn, chắc Chuyên sẽ bị chàng cho vào tròng. Chàng mỉm cười, quay nhìn ra đường, toan đi thì vừa lúc đó trời bắt đầu đổ mưa rào. Trương đứng sát vào tường để tránh mưa ngay cạnh chỗ bấm chuông. Chàng tắc lưỡi ấn mạnh vào khuy bấm một hồi lâu, ngẫm nghĩ :

— Ta cứ vào, không dùng mưu gì cả vậy, mặc cho Chuyên khám bệnh.

Bồi ra đưa chàng vào ngồi ở phòng khách. Trương với một cuốn tạp chí về y học, giở vài trang nhưng không đọc, đưa mắt nhìn quanh. Căn phòng khách mờ mờ tối, những bức màn màu nâu nhạt, Trương thấy nhuộm một vẻ buồn âm u như ở ngoài thế giới người đời.

Ở góc buồng, cạnh cửa sổ có để một bình sứ cắm mươi bông cẩm trướng vàng trắng lẫn đỏ, cuống dài rũ xòe ra như một cái đuôi công. Mấy bông hoa trong bóng âm thầm gợi chàng nghĩ đến những cái vui của cuộc đời nở ở những nơi khác.

Một bông cẩm trướng trắng gió lọt vào làm rung động như một cánh bướm. Tưởng đến một ngày chủ nhật nắng — một ngày đã xa lắm — chàng đứng nhìn những con bướm trắng bay trên một luống cải lấm tấm hoa vàng, và nhớ lại cả cái ngạc nhiên của mình khi nhìn cảnh rất thường ấy. Hình như hôm đó chàng nghĩ ra được một ý tưởng gì và chỉ sực nhớ là hôm đó Chuyên cũng có đi với chàng...

Tiếng cửa mở và tiếng người nói làm Trương giật mình bỏ cuốn tạp chí xuống bàn và quay nhìn vào Chuyên bắt tay người khách rồi tiến đến phía Trương :

— Anh đợi đã lâu chưa ? Độ này ra sao ?

Trương đáp ;

— Không ra sao thì mới phải tìm đến anh. Gặp anh tức là không vui gì

Chuyên cười, để lộ cả hàm răng và lợi ở phía trên. Trương nhớ đến một câu nói đùa Chuyên ngày trước.

— Anh này có gì kín thì để cả ra lợi.

Chàng nghiêm trang trả lời :

— Anh xem hộ tôi hai cái phổi. Hình như, anh có máy chiếu điện ?

— Có, anh vào đây, nhưng anh đừng lo, không sao mà.

Trương vừa đi theo vừa nói :

— Anh chưa xem mà đã nói không sao. Đến lúc không sao thật, anh nói cũng không ai tin nữa

Chuyên nói :

— Nghĩa là tôi muốn nói anh đừng lo. Lo là có hại. Chữa là làm cho người ốm bớt lo.

Trương đã định để mặc cho Chuyên xem, nhưng câu nói sau cùng của Chuyên như xui giục chàng dùng đến cái mưu của mình nghĩ được. Tuy vậy chàng cũng chưa quyết định hẳn.

Chiếu điện đã nhiều lần rồi nên Trương thản nhiên như không. Chuyên nhìn chăm chú vào ngực chàng, thỉnh thoảng lại hừ một tiếng, mũi Chuyên cau lại, môi cong lên để hở cả lợi như lúc cười. Trương không biết là Chuyên vì chú ý nên có cái dáng mặt ấy hay vì hốt hoảng không ngờ bệnh chàng lại nặng đến thế. Trương hỏi giọng đùa :

— Thế nào anh, đã chết chưa ?

Chuyên giơ tay ra hiệu không muốn cho Trương làm mình đãng trí :

— Guợm anh, bãy thong thả

Trương không giữ nổi mỉm cười vì nghe câu đáp của Chuyên. Chàng lại nói :

— Phải, thong thả rồi hãy chết, đi đâu mà vội.

Đến lúc ấy, Trương nhất quyết dùng cái mưu của mình để biết rõ sự thực. Chuyên bật đèn lên. Không đợi cho Chuyên bắt đầu, chàng nói luôn, nét mặt buồn rầu :

— Anh đừng dấu tôi nhé! Trước khi đến với anh, tôi đã chữa khắp mặt đốc tờ rồi. Anh không biết chứ tôi lao đao hơn năm nay. Cái chết thì tôi đã cầm chắc rồi, không phân vân gì nữa.

Chuyên giơ tay, nói :

— Ô ! anh không lo, anh đừng lo .

Trương ngắt lời :

— Anh để tôi nói đã. Tôi không ham sống mà tôi cũng không sợ cái chết đến. Nhưng tôi có một việc rất quan trọng đối với tôi mà tôi cần phải quả quyết, cần phải thu xếp trước khi chết Anh bảo thực, liệu tôi còn sống được hai tháng nữa không ? Tôi chỉ cần hai tháng là thu xếp xong việc ấy Anh nói thực: tôi còn hy vọng sống được vài tháng nữa chứ ? Tôi chỉ lo vài hôm nữa.

Chuyên nói :

— Phổi thì không nguy lắm Nhưng tôi, tôi sợ cho quả tim của anh...

Trương tái bẩn mặt lại. Chàng không bao giờ nghĩ đến quả tim của chàng cả ; đã nhiều lần chàng được nghe nói đến cái nguy hiểm của bệnh đau tim : chết dễ như không, mà chết lúc nào không biết. Có người đương cầm thìa canh giơ lên môi chưa kịp ăn đã gục xuống chết.

Chuyên thấy cần phải giảng nghĩa thêm.

— Tôi muốn nói đến phổi đau có ảnh hưởng đến quả tim...



Nhưng thực ra chàng muốn nói là khi ốm lao nặng, thường chết là vì quả tim yếu quá. Chàng không nói rõ thành câu nói của chàng không có nghĩa lý gì. Nhưng chàng không quan tâm lắm vì Trương khó lòng biết được là sai.

Chàng nói tiếp :

— Anh đừng lo vội .. Anh còn chán thì giờ mà lo liệu việc của anh. Phổi ấy và tim ấy cũng còn được một năm nữa là ít.

Thực ra Chuyên nghĩ :

— Bệnh phổi của Trương nếu không có một sự gì bất ngờ thì trong vòng một năm nữa sẽ làm nguy đến tính mệnh. Có lẽ sớm hơn nữa, nhưng điều đó thì không dám chắc.

Chuyên đã mắc lừa Trương ; đối với một người ốm khác không bao giờ chàng dám nói thật như vậy : lần này chàng nói ra vì yên trí là để an ủi một người tưởng mình gần đến ngày chết.

Trương không hỏi thêm gì cả. Chàng đã biết rõ sự thực như ý chàng muốn ; những câu dặn dò của Chuyên chàng không để ý nghe đến nữa. Chàng chỉ muốn đi ra thật mau.

Chuyên đứng lên tiễn Trương và chàng bắt đầu thấy hối đã lỡ lời. Chàng đứng lại ở phòng khách nói vớt vát lại mấy câu mong an ủi Trương :

— Anh đừng lo . . .

Trương thấy nóng ở hai tai ; nghe mãi mấy tiếng « anh đừng lo » chàng đã phát cáu toan nói, nhưng biết là sẽ nói những câu rồ dại, chàng lại thôi. Mắt chàng tự nhiên nhìn vào mấy bông hoa cẩm trướng và hình ảnh những con bướm bay trong nắng một ngày chủ nhật đã xa xôi lại hiện ra trước mắt.

Chuyên mở cửa ra đường, cười, và bắt tay Trương. Trương nhìn vào lợi và hàm răng trên của Chuyên, rồi không hiểu tại sao chàng thấy buồn nản hộ Chuyên :

— Không biết đời anh này sống thì có gì là vui.

Một người phu xe tiến đến mời, nhưng Trương cứ cắm đầu đi dưới mưa. Chàng thở dài và có cái cảm tưởng một người bị đau nằm mê vừa chợt tỉnh, nhưng chợt tỉnh để mà nhận thấy cái đau của mình. Chàng nói nhầm bằng tiếng pháp :

— Hà ! thế là mình sắp chết. Chắc chắn.

Chàng dò xem lòng chàng bị xúc động ra sao nhưng chàng chỉ thấy bàng hoàng chứ chưa có cảm tưởng gì rõ rệt cả.

Bàn tay chàng thọc trong túi sờ vào cuốn sổ tay. Tuy việc quan trọng mà chàng không nghĩ đến biên vào sổ ; chàng định bụng khi về nhà sẽ đem đốt đi. Chàng ngẫm nghĩ :

— Trước khi đốt, ta sẽ biên vào : ngày . . . hôm nay là ngày mấy ? Ta sẽ biên : ngày 21 tháng 2 . *Hôm nay mình chết.*

Chàng mỉm cười. Nước mưa chảy lạnh cả trán và má : mắt chàng mờ hẳn đi, chàng không biết vì nước mắt hay vì nước mưa.

Chàng thấy thổn thức thương cho mình, không phải thương mình sắp chết mà lại thương vì thấy mình đi dầy đọa dưới mưa một cách vô lý, như một người sắp điên. Chàng nhận thấy mình vô lý thật ; nhưng chàng biết chắc là mình không điên. Chàng nhớ lại đến một bức tranh khôi hài xem trong báo vẽ một người đội giầy lên đầu và nói :

— Mình không điên, vì mình còn biết là mình không điên.

Trương mỉm cười lần nữa. Có tiếng gọi tên mình,

Trương giật mình nhìn lên Quang đứng ẩn dưới hiên một hiệu sách, lấy tay vẫy chàng lại. Quang tươi cười bắt tay Trương hỏi :

— Đi đâu mà mỉm cười vui vẻ thế ?

Trương rút khăn lau nước mắt nhưng Quang cho là chàng lau nước mưa :

— Vui vẻ quên cả đi trời mưa được thì hẳn là bị rồi . . .

— Bị gì cơ ?

— Bị . . . yêu cô nào rồi chứ gì. Đúng không ?

Quang chỉ tay sang một hiệu cao lâu ở bên kia phố :

— Ta sang đấy đi,

— Ừ thì sang.

Ngồi vào bàn, Quang hỏi :

— Uống cà phê nhé ?

Trương ngẫm nghĩ một lát, nói :

— Cà phê uống hại tim.

— Ai bảo anh thế ?

— Đốc tờ.

Quang lấy tay gạt ngang :

— Đừng tin. Lão tuột. Uống cà phê không ngủ được, nhưng nếu uống nhiều lại thành ra buồn ngủ : tôi vừa đọc ở một tờ báo xong. Vậy muốn khỏi hại tim, mỗi người uống ba cốc. Thế là tiện.

Chàng ra hiệu bảo bồi :

— Hai cốc cà phê. Thật đặc .. À, này, phồ kê, anh cho xuống cốc một ít nước đầu thôi, còn thì nhắc lọc ra cho khỏi chát rồi anh thêm nước xôi vào cốc. Phải thế cà phê mới thơm ngon. Anh nhớ chưa ? Những tay sành mới biết cách ấy.

Trương nói :

— Thế nghĩa là anh bảo tôi không sành vì tôi không biết cách ấy.

— Anh thì sành với ai. Cách ấy của Kinh, một tay đã lõi đời, nếm đủ hết mùi đời bảo lại tôi.

Quang nói thêm tiếng Pháp.

— Anh ấy mới thực là đã sống, biết sống, sống đầy đủ, Chứ anh thì chỉ biết học, cặm cụi học, thế thôi. Tôi cũng đã nhiều lần khó chịu với anh rồi. À, mà sao lần này tôi không gặp anh đi học.

Trương nói :

— Tôi nghỉ để chơi.

Đấy chỉ là một câu nói đùa, nhưng câu ấy thốt gợi chàng nghĩ ra một điều mới ; chàng yên lặng nhìn ra ngoài đường ngẫm nghĩ.

Trời đã tạnh mưa. Cuộc sống lại bắt đầu hoạt động. Một chiếc xe ô tô cổ động cho một rạp xiếc đi vụt ngang, phía sau các tờ giấy quảng cáo xanh, đỏ bay phấp phới. Trương lần mần nhìn những người bán hàng rong qua lại. Một người đàn bà, vạt áo vắt lên vai, đi xát ngay cửa hiệu khiến Trương chăm chú :

— Hình như mình có gặp người này rồi.

Bỗng chàng nhớ ra ; người ấy chàng vừa mới gặp khi đứng lánh mưa và bấm chuông để vào nhà đốc tờ. Chàng thở dài ngửng nhìn trời, buột miệng nói :

— Thế là chắc chắn...

Quang đang mải nống cà phê nên không để ý đến câu nói của Trương Quang hỏi Trương :

— Thế nào, có ngon hơn không ?

Trương không đáp, vừa thở khói thuốc lá vừa nhìn Quang uống chén cà phê. Chàng thấy Quang lúc nào cũng dễ yêu đời, dễ vui về về những việc con con ; nống một chén cà phê được như ý muốn hay nhìn một cô con gái đẹp đi qua, chàng cũng lộ vẻ sung sướng dãy đủ, không còn phải băn khoăn về một sự thèm muốn được hơn thế nữa. Quang có vẻ sống thong thả như một người ăn thức ngon ăn thong thả để hưởng được lâu hơn.

— Giá Quang bây giờ biết Quang một năm nữa sẽ chết — chắc chắn chết — như mình thì không hiểu Quang nghĩ ra sao ? Nhưng hiện giờ thì Quang sung sướng chỉ vì Quang sống như không bao giờ phải chết.

Trương trở lại với cái ý nghĩ mới lộ ra lúc nãy khi trả lời Quang, cái ý nghĩ bỏ giở khi mải ngắm cảnh ngoài phố :

— Hay là mình không cần gì nữa ?

Chàng thấy quả tim đập mạnh :

— Phải, mình cần gì nữa. Chắc chắn là sẽ chết thì còn cặn cái quái gì !

Chàng sẽ nếm đủ các khoái lạc ở đời, chàng sẽ sống đến cực điểm, sống cho hết để không còn ao ước gì nữa, sống cho chán chường. Trương thấy mình náo nức, hồi hộp mà lại sung sướng nữa. Chàng sung sướng chỉ vì chàng thấy mình như con chim thoát khỏi lồng, nhẹ nhàng trong một sự tự do không bờ bến. Những cái giàng buộc, đè nén của cuộc đời sống thường không có nữa, chàng sẽ hết băn khoăn, hết e dè, được hoàn toàn sống như ý mình.

— Chết thì còn cần gì nữa !

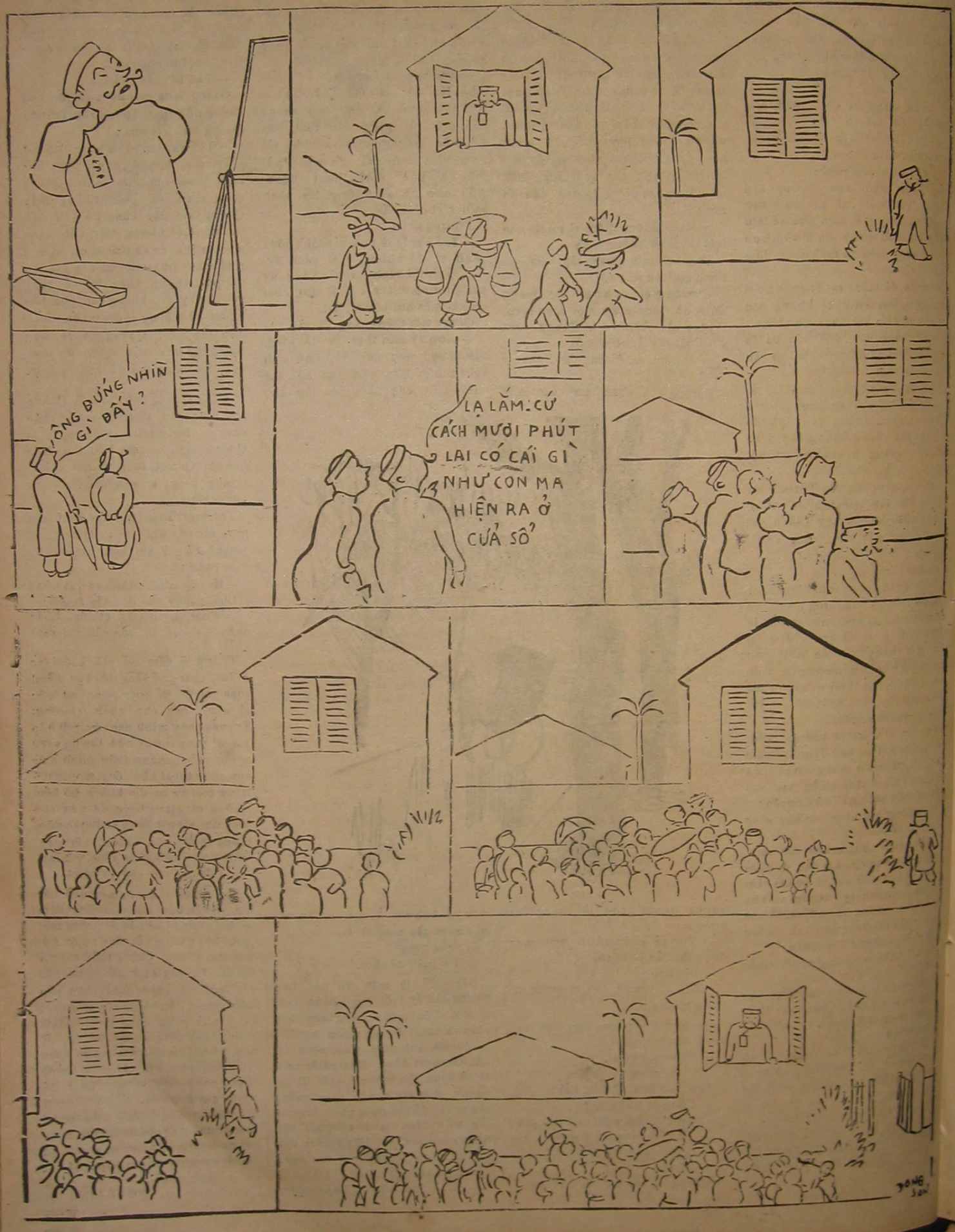
Bao nhiêu điều ham muốn bấy lâu, những ham muốn không dám tự thú, hay bị đè nén đi trong một phút bừng bừng rồi dập : một đời mới đợi chàng. Chàng thấy nóng ở hai tai. Trương nhớ đến hôm nào vào một cái quán nghỉ chân gặp một người đàn bà đương nằm ngủ ; cái ý tưởng lợi dụng cơ hội làm chàng thấy nóng ở hai tai và hồi hộp. Cảm tưởng thèm muốn hôm đó giống như hệt cái cảm tưởng chàng vừa thấy, nhưng hôm đó chàng giữ được lại và bỏ đi, hơi tiếc. Chàng cũng không hiểu rõ tại sao, nhưng có một sức mạnh ngăn chàng làm việc đó. Bây giờ thì không có sức gì ngăn cản nữa.

(Còn nữa)

NHẤT-LINH



Ông cả Bì mới được Hàn-lâm



CÓ CỨNG MỚI ĐỨNG ĐẦU GIÓ

Cha mẹ

(Tiếp theo)



Đi tìm bố

Ta đã biết những đứa trẻ không ngoan ra đời khi cha mẹ nó là đôi vợ chồng có cưới xin lần hỏi. Nhưng không phải đứa trẻ nào cũng biết nghĩ như vậy.

Có nhiều đứa trẻ, không ai đợi nó cả, cha mẹ không mà nhất là mẹ nó cũng không, nhưng nó cứ khăng khăng xuất đầu lộ diện một cách bướng bỉnh vô lý. Thí dụ như một cô con gái chưa chồng đã trót mất rồi, đến lúc thấy khác trong người bẩn là đâm ra giận cả chém thớt, đem lòng oán trách đứa con của ái



tình không nề mẹ, cứ đòi ra đời cho bằng được.

Cha đứa bé cũng nghĩ như mẹ nó,

◆

Đôi vợ chồng ở với nhau bỗng vợ sinh con thì pháp luật cho rằng cha đứa con ấy tất phải là người chồng, không cần chứng cớ gì khác nữa. Nhưng nếu là cặp nhân tình, dầu cho giả nhân ngãi non vợ chồng, ở với nhau đến hàng mười năm đi nữa mà vợ đẻ con, thì đứa con ấy không phải thế là được pháp luật gọi là con của cặp nhân tình ấy.

Muốn là con, phải được họ nhận là con mới được.

Đứa trẻ ra đời, dầu trong giấy khai sinh có tên cha mẹ hẳn hoi cũng vẫn chỉ như không có cha mẹ : muốn khác, cần phải cha mẹ « nhận » cho mới được.

Nhận, nghĩa là khai trước hộ-lại rằng đứa bé ấy là con mình. Hộ-lại sẽ biên vào sổ và chua vào giấy khai sinh của đứa bé : có như thế, đứa bé ấy và cha mẹ nó mới bắt đầu có tình cha con, hay mẹ con với nhau. Nếu không, đối với pháp luật, đứa bé ấy với cha mẹ nấy nói là người dưng nước lã.

Nhiều bố quá

Nhưng người nào « nhận » thì chỉ có người ấy chịu ảnh hưởng của sự nhận mà thôi. Thí dụ như mẹ chỉ nhận được cho mẹ, cha nhận được cho cha, không thể mẹ nhận cả cho cha, hay cha nhận cả cho mẹ được.

Cái đó cũng hay, nhưng cũng phiền. Vì ai cũng có thể nhận đứa bé là con được. Thí dụ con gái một ông hàn nhà giàu chửa hoang, thế rồi một anh chàng bó vở nào, kiết sơ kiết sác, không quen biết cô gái quá ngoan kia bao giờ, đến hộ-lại khai nhận : ấy thế là chàng ta đã trở nên một ông bố : Lại còn một điều quá lạ nữa, là nếu một cô ả-đào sinh con, độ hai ba chục nhân tình của cô đều có thể chạy ra phòng hộ-lại « nhận » là con mình : đứa trẻ lúc ấy tự dưng có nhiều bố quá, mà nhiều bố quá vậy cũng không lấy gì làm sung sướng lắm

◆

Ít bố quá

Không phải là con nào cũng có thể « nhận » được. Có những đứa trẻ vô duyên hay vụng tính, ra lúc không nên ra.

Những đứa trẻ ấy là những con ngoại tình hay là con của một đôi nhân tình có họ với nhau và luật pháp không cho lấy nhau. Cha mẹ những đứa ấy, có muốn cũng không thể nhận làm con được ; nếu cứ nhận thì một là hộ-lại từ chối không làm giấy tờ, hai là hộ-lại không biết mà cứ làm, thì đến lúc biết ra, tờ « nhận con » sẽ không có giá trị gì cả.

◆

Kết quả của sự nhận « con »

Đã « nhận » là con rồi, thì phải nuôi con, đó là một sự đương nhiên. Và đã là con, thì không phải chỉ là con bắt đầu từ lúc nhận, mà từ lúc đứa bé ra đời. Từ lúc ấy, đứa bé có đủ quyền lợi của một người con chân chính, và cũng có bổn phận nữa, thí dụ như bổn phận nuôi cha mẹ lúc cha mẹ đến tuổi già.

Tuy nhiên, không phải chỉ « nhận » là cha một đứa trẻ là thành ra bố đứa trẻ suốt đời. Vì nếu thế, có khi ta thấy nhiều người nhận vơ lắm. Cách đây không bao lâu, có nhiều người Annam đặc, mũi tẹt, da vàng ghê gớm, nhưng muốn nóa thành dân tây, không biết nghĩ thế nào mà nêu nọi với một ông tây thực thụ nhận mình làm con,

Do đấy, hoặc là đứa trẻ, hoặc là cha mẹ thật của nó, hoặc là người nhận nó hay con cháu người ấy, hoặc người nào có lợi gì về việc đó đều có thể ra tòa xin bác sự « nhận con » kia, vì người nhận không phải là cha thực mà chỉ là cha giả.

◆

Ông là bố tôi.

Nhưng nếu cha mẹ không nhận? Nếu vậy thì đứa trẻ đành chịu số phận hẩm hiu, chỉ trách mình ra đời không được giờ hoàng đạo mà thôi. Luật Annam, thí dụ như Dân luật Bắc-kỳ, không muốn có những đứa bé bất hiếu đến nỗi cha không muốn nhận là con cũng cứ lẵng nhẵng chạy theo níu áo mà kêu « ông là bố tôi ! »

Song nếu mẹ đã nhận là con



thì một đôi khi mẹ cũng có quyền bắt bố phải nhận. Theo luật, nguyên tắc là cứ để người bố yên ổn quên mất bổn phận làm cha của mình, nhưng nếu người mẹ bị người cha bắt đem đi hay hiếp dâm vào thời thụ thai, thì người bố sẽ có thể bị tòa bắt nhận đứa bé sinh ra là con mình. Nhưng mấy việc đó ít khi xảy ra lắm. Những trường hợp này ta thấy thường hơn : 1° người bố lấy quyền hành, hay hứa lấy làm vợ để cám dỗ người mẹ ; 2° người bố viết thư nhận là con mình. 3° người bố ở với mẹ một cách công nhiên như hai vợ chồng vào thời kỳ thụ thai ; 4° người bố đã nuôi nấng, dậy dỗ đứa bé như con mình. Ngoài mấy trường hợp ấy đứa bé không được cha nhận, đành chịu vậy là không cha.

Và trong những trường hợp ấy, đứa bé phải có một người mẹ ngoan ngoãn lắm mới được. Nếu vào thời thụ thai nó, hoặc mẹ nó có nhiều nhân tình khác, hoặc cha nó đi xa hay vì bị nạn không có thể làm cha nó được, thì mẹ nó có đem ra tòa kiện, tòa cũng bác đơn đi và nó vẫn đành cam chịu không có bố như thường.

Tường-Vân

Préparation au DEPSI et au Brevet Elémentaire

par ĐOÀN-NÔNG NGUYỄN-LÂN NGUYỄN ĐÌNH-THÚY

Professeurs au Lycée Khải-Định — Huế

Avec la collaboration de plusieurs Professeurs des Institutions publiques et privées.

Recueil de compositions françaises, de dictées avec questions et réponses, de problèmes de géométrie, d'arithmétique, d'algèbre, de physique et de chimie, sujets donnés aux divers examens, à l'usage des élèves de 3ème et 4ème années des Ecoles primaires supérieures et des candidats au DEPSI et au B.E.

Prix de vente . . . . . Op 35

(ou contre un envoi de Op 40 en timbres — postes).

Conditions avantageuses pour les libraires

LIBRAIRIE HUONG-GIANG

21, Rue Paul-Bert, 21 — Huế

Cuộc thi Ngày Nay "số mùa xuân"

TỜ TRÌNH CỦA BAN CHẤM CUỘC THI

NGOÀI những vở bị loại vì không trúng cách, hơn bốn trăm vở dự cuộc thi *Ngày Nay số Mùa Xuân* đã cho chúng tôi sung sướng, nhận thấy sự hoan nghênh của các bạn. Có bạn dự cuộc mà không tưởng đến sự trúng giải và chỉ do một chủ ý đang mến là góp sự vui chung (ông Anh, Hanoi).

Có bạn trách chúng tôi : « *Các ông làm mất của tôi bao nhiêu thì giờ tổ tôm ngày tết đấy* : (ông Đ nh-văn-Bát... Sách, Bắc-G ang) Lại có bạn phàn nàn với chúng tôi bằng cả một bức thư có duyên : « *Năm nào cũng vậy, tôi cứ « phải » ăn tết bằng lối ngồi bóp trán nghĩ bài thi. Thực lòng tôi rất ít hy vọng ở sự chiếm giải (ông xem có bao giờ tôi được trúng đâu ?), nhưng không dự, tôi cứ thấy nó thế nào ấy... Giải tuy chẳng là bao (tôi nói thật) nhưng cuộc thi có ý nghĩa, đã làm vui chúng tôi ngày tết, đã « khảo » về sự biết của tôi, nên tôi rất thích dù chẳng được đến cái giải nhỏ nhất... Vả lại, đoán ra cả mà không dự thì cũng « nổng » cả cái « tài ba » của mình, phải không ông ?* » (ông Đoàn-hữu-Thuận Saigon).

Ý nghĩ trên đây hẳn cũng là ý nghĩ chung của nhiều bạn dự thi khác. Vì thế, tìm cái thú ngay trong cái khó, các bạn đã vui lòng « mất thì giờ » của các bạn, gửi bài dự thi đến nhà báo và .. đến lượt các bạn làm mất thì giờ của chúng tôi.

Và cố nhiên chúng tôi cũng vui lòng. Chúng tôi chăm chú và vui vẻ đọc hết các vở thi, trong đó tri sáng suốt của nhiều bạn ở sự đoán đầu bài điển ra rất tài tình ở những lời bàn có ý vị. Cả trong những vở ít điểm nhất cũng có dấu công phu sốt sắng : chúng tôi nhiều lần phải tiếc những câu ngộ nghĩnh hoặc những cách dàn xếp biên chép rất kỳ khu. Hơn mười bạn đã vẽ lại cả bảng chữ R ; người thì đánh số từng hình, người thì đặt hình vẽ thành hàng và chua lời giải ở bên cạnh. Không là họa sĩ được, bạn dự thi làm thơ. Bởi vậy chúng tôi được thưởng thức mấy bài vịnh bảng chữ R bằng những lời thơ tuy không cầm tú lắm (ta không nên ngoa ngoắt quá) nhưng thực... lạ lùng nhất trong lịch sử văn thơ.

◆

Bảng chữ R

Bảng vẽ chữ R năm nay cũng như bảng vẽ chữ cái trong mấy cuộc thi trước, được nhận là một bài đố giải trí có ý nghĩa mà các bạn muốn thấy nhắc lại bằng năm. Trong bảng năm nay các bạn phải tìm thấy đủ các tiếng họa sĩ đã « vẽ ». Bài thi hoàn toàn nhất (được 60 điểm) là bài không thiếu và không thừa một tiếng vô ích nào. Mỗi tiếng thiếu làm thiệt một đ ểm cho bài thi, và mỗi tiếng thừa mất nửa đ ểm. Chúng tôi nhận thấy rất hiếm bài hoàn toàn. Phần lớn là những bài thừa nh ều tiếng. Trong những tiế g thừa đó (cũng như trong những tiếng lầm, trật) nhiều tiếng bướng bỉnh đã làm vui cho ban chấm thi.

Cái khăn chụp tới mắt cậu bé mặc áo gấm không mấy bạn thấy *rộng* quá. Bức *rèm* làm nhiều bạn yêu tiếng Pháp hăng hái biên là *rideau*. Không biết cái bình ngoẵn ngoèo nào đã làm nảy ra tiếng *rabat* ? Cỗ *rad s* chúng tôi cũng tìm mãi không ra, nhưng cái đống *rơm* kia bắn bị lầm là *ruche*. Những tiếng Pháp đó cũng như những tiếng vô ích như : *rắc rối, rêu rao, rắm ra rắm rắn, rong ruổi, rạng hàng, rác rưởi*, v. v. đều bị coi là những tiếng thừa. Có nhiều bạn quá tham, tìm ra được rất nhiều tiếng thực bất ngờ và cũng thực... bí : *rương mắt, ghẻ rào, rỏi* (trong bát !) mặt... *răng* (đáng lẽ trăng rằm mới đúng), *hoa rầm* bụt và gọi người bán cá là... bà rá !

Một vài chỗ lầm của bạn dự thi như : mũ *rám rỏ* (rìa mũ mới đúng), chuồng *rạn* (ở chỗ chuồng rè), bình *rượn* (đáng lẽ là rỉ, hũ rò) và phật *rỉ* đà (thực ra là rỗng, tượng bụt) v. v. khiến cho bài đỗ có thêm một tính cách nữa là : hiểm hóc.

Chúng tôi vui mừng nhận thấy bài càng khó các bạn càng ham tìm tòi. Sự nhiệt thành của các bạn còn thấy ở cách trình bày bài trả lời, ở cách chép lại bình vẽ trong tranh (các ông Nguyễn-hạnh-Đồng, Đoàn-tiến-Khử v. v.) và ở cả những bài thơ kỳ quặc. Và đây cũng là một cớ cho chúng tôi lấy làm ân hận nữa. Những công trình đáng khen kia không ở trong những vở có điểm số tốt : âu cũng là một điều không may.

◆

Minh niên giảng bút

Đến những thiên giảng bút này thì không những chỉ là một cuộc thách đố. Đó còn là một cuộc thi tài trào phúng, đôi khi còn là cuộc thi trào phúng bằng thơ. Cuộc giải trí này hoàn toàn có tính cách văn chương, bởi những văn của tài tử khắp nơi và bởi cả những nhà văn mà người ta nói đến. Đầu bài là một tập thơ phê phán của một bà đồng. Những bài đáp cũng có nhiều loại thơ đối lại. Ban chấm thi nghiễm nhiên thành một ban nguyên súy và có cái phẩm giá cao bằng chồng bản thảo của tinh tú các nơi gửi về.

Nhưng thơ hay chỉ là thơ hay mà cuộc thi có lệ luật nghiêm khắc, bởi vậy ở đây chúng tôi lại phải lấy làm tiếc một lần nữa : các thi sĩ không phải là những người được điểm số cao. Nói đúng là điều kiện tối cần, bàn chỉ lý là điều kiện tối cần thứ hai. Những vở giải đáp bằng thơ không thiếu điều kiện trên cũng thiếu điều kiện dưới.

Ba mươi ba thiên giảng bút nói đến bằng ấy câu vàn, nói úp mở để các bạn phải nghĩ loanh quanh, nhưng cũng nói đủ rõ ràng để các bạn đoán đúng. Vậy mà có bạn nhìn thấy ông Xuân Diệu ở chỗ ông Nhất Linh, ông Nguyễn đình Lạp ở chỗ ông Bùi xuân Học, và lạ nhất là đem ông Phạm huy Lục đặt vào sân khấu hát tuồng của ông... Lê văn Trương. Có lẽ tại câu : « *vỗ vào ngực thét : tôi thở trái tim* » ? Nhưng kể về sự tim, ông Lục tuy có vỗ vào nó nhiều phen nhưng kêu to sao bằng tiếng của Huynh Hoang tôn ông được ? Còn gì nữa nhỉ ? Còn. Chúng tôi thấy cả ông Lương-ngọc-Hiền. Ông này các bạn cho ngồi chỗ của ông Nguyễn-triệu-Luật, trái hẳn với câu : *Vừa hay trở lại trường thi, khoe khoang tiên tổ xưa kia đều tài*. Khoe khoang thì ông Hiền có khoe khoang, nhưng ông này có biết đến thì với cử là cái gì ? Vả lại có ai kể đến ông trong đám văn nhân nghe giảng bút đâu ?

Đó là lời đoán của những bạn nghĩ lầm. Có bạn chẳng nghĩ gì hết, và đoán liều : ông đoán về bài thứ IV : Nguyễn Vỹ.

Tên này bí mật lạ nhường,
Xem đi xem lại chẳng tường là ai.
Ắt là mặc quách cho rồi,
Đoán liều một cái đúng thời là may.

Nhưng ông không gặp may, bài bốn nói về Khái Hưng (xem ở bảng kết quả).

◆

Câu đố — (Thai)

Về bài đố hai, không mấy bạn đúng cả hai câu.

Câu thứ nhất như sau này :

Bình vôi đựng trí khôn mầu,
Phiền thay biết bám vào đâu ăn nhờ.
Con ong kia khéo ăn ở,
Để nàng xuân nẩy từ thơ bóng đùa,

Và câu thứ hai :

Cái gì làm nóng như sôi
Lại làm thiên hạ được người cơn nồng
Cái gì làm lửa thêm hồng
Lại dìm đêm sáng vào trong tối mò.

Câu trên là (và là một cách rắc rối, cố nhiên) cái đầu ông sư.

Ngay câu thơ thứ nhất đã có : 1) sư trọc (theo câu tục ngữ chế riễu : « *đầu trọc lông lốc bình vôi* », và có : 2) sự sư (trí khôn mầu).

Câu thơ thứ hai nhắc đến lời thơ Tú Xương :

Ông bám ông ăn đứa trọc đầu
Bẫu không có tóc bám vào đâu.

Câu thứ ba nhắc đến lời thơ của Xuân Hương :

Đứa sư hà phải gì bà cốt,
Bá ngọ con ong bé cái nhầm.

Cả bốn câu đều chỉ nguyên có một cái đầu của sư.

Câu đối dưới « tả » cái quạt.

Quạt làm cho lửa thêm nồng, nước thêm sôi, làm cho thiên hạ được mát và thổi tắt được đèn Giản dị lắm.

Về hai câu đố, các bạn dự thi ít người đoán trúng được cả. Giải câu đố trước, các bạn phần nhiều đáp là ông sư, hay cái đầu trọc, như thế chưa đủ nhưng cũng được một phần. Có bạn bảo là bác Con Ong, là củ thủy tiên hoặc là cái.. bình đựng mực có cả quản bút.

Câu đố sau, phần nhiều bạn giải là Gió hoặc là Điện với Quạt điện, chúng tôi nhận nhượng cho đúng một phần ba. Các bạn khác đáp là Nhật báo Dư luận (có lý nghĩ đến ý đồi thay ?) cái miệng, cái lưỡi, lời nói, và xa xôi hơn : mặt trời và .. rượu bia !

Nhưng chiếm giải quán quân về câu đáp bướng có lẽ là hai một bạn (xin miễn nói tên) ở Hanoi. Đáp như thế này :

« *Câu 1 . chỉ cái.. hoang thai !* »

Và cắt nghĩa : 1.) bình vôi ví như cái hoang thai trong bụng mẹ cái bình vôi có trí khôn ; 2) cái hoang thai bị bỏ vất vưởng không ai cho ăn nhờ ; 3.) con ong lức là chàng sở khanh đã gây ra cái thai, và 4.) nàng Xuân Hương đã làm bài thơ nói về câu chuyện như thế.

« *Câu II : là .. ngày sinh sao mang chửng.* (?) »

Và nói đến những hiện tượng trước và sau ngày sinh ra thứ sao này.

Một bạn khác, chẳng lôi thôi, viết gọn ngay hai tiếng :

1) Chia.
2.) Chia nốt

Còn một bạn khác nữa nghĩ mãi không được, cũng xin chịu, nhưng thú thực sự chịu thua của mình bằng cách trả lời thế này :

Bí thực !

Nhưng đó là hai quả bí có duyên.

◆

GIẢI ĐÁP BA BÀI THI

1) Bảng chữ R.

1. Rồng. 2. Rau rồng. 3 Rận. (cái giỏ đựng cua), 4 Rọi. 5. Rện. 6 Rịp. 7. 8 Rách rưới. 9 Réo. 9bis. rẻo. 10 Rảo (bước). 11. Rỉ. 12 Rè. 13. Rìa. R(t. 14. Rờ. 15 Ruộng. 16. Ruột 17 Rương. 18 Rạp hát. 19. Run. 20 Rõ 21 Rạ. 22 Rốn 23. Rật. 24. Ròng rọc 25. Rải rút 26. Rực mỡ (bé) 27 Rèn. 28 Reo. 29. (khăn). 30. Rùa 31. Rọt cổ. 32. Ran.

Ngày Nay
Tòa-soạn và Trị-sự:
80, Grand Bouddh, Hanoi
Tél 874
Giá báo mỗi số 0$12
Một năm : 4p.80
6 tháng : 2p.40
Ngoại quốc mỗi tác công sở 10$ 1 năm
Mandat và thư xin gửi cho :
M. LE DIRECTEUR DE LA REVUE NGÀY NAY, HANOI



pháo nổ) 33 Rôm. 34 Râu. 35 (Rậm (râu Lông mày rậm) 36. Rên. 37. Rẹo (đường ren — cổ áo). 38 Rếp. 39 Rím. 40 Rông (ngòi bút) 41. Rông (cơn) 42. Rại. 43. Răng cưa 44. Rẻ. 45 Rỗ (bạc) 46. Rơi (tiền). 47 Rớn. 48 Rặng núi 49 Rặng cây 49b. Rẫy (từng cây nhỏ) 50. Rìa đường. 51 Rươi (bát). 52. Rổ (lá) 53. (Rằm trăng) 54. Rét 55 Rắn 56. Rành 57. Rảy. 58. Ram (giấy). 59. Rai. 60 Rảy mực. 61 Rết 62. Rử (mắt). 63 Rào. 64 Riu. 65. Rình 66. Rỏ. 67. Rua. 68. Rán, 69 Rạn (chảo) 70. Rỏ (cá). 71. Rau. 72. Rễ 73 Rìa. 74. Riếc. 75 Ruồi 76. Rụ 77. Rừng. 78 Rớm. 79. Rạp hay Rạt (cúi). 80. Rặm (mắt). 81. Rĩ (cô) 82 Rẫy. 83. Rở (ăn rở). 84. Rống (đít bụ). 85. chứ R. 86 Rạ 87. Rí rít (chí ỉm). 88. Rời rợi (quạt mát) 89 Run. 90. Ròng ròng (nước mắt) 91. Rớt (nước mắt). 92 Rầu (buồn) 93. Ủ rũ (buồn). 94. Rải rác (tiền) 95. Rờm. 96. Ráng (mỏm) 97. Rèn (đè lên thằng bé rên) 98. Ró (cái ró buồm). 99. Râm (kính râm). 100 Rui (nhà). 101. Ro (co ro rét). 102 Rụt (cổ). 103. Ranh (mái ranh) 104. Ruộng.

◆

2) Minh niên giang bút

Dưới đây là những bài thơ đáp lại trong những bài đúng nhất và giảng rõ ràng hoặc khéo nhất của cô Bảo Vân, và một vài bạn khác. Bài của những sĩ tử này, đáng tiếc không phải trong số những bài thi cao điểm : một vài tiếng trật, một tên nói sai hoặc một câu giải không trúng bài đố, đủ làm cho kém điểm các bài khác toàn vẹn suôi.

I.— Lê văn Trương

Nói khoe triết lý người hàng
Mười năm loãn lạc truyện trong Nam kỳ
Trương tuần coi giữ gian phi
Huỳnh hoàng « một trái tim » gì thế ông ?

II. — Trương Tửu

Tên Trương nay hóa họ Trương
Nước sang là Tửu rượu thường uống qua
Ăn văn lên mặt quan tòa
Viết văn khi gẫm đàn bà bị rơi.

III. — Vũ đình Long

Đình Long thường gọi tiên ông
In toàn sách kiếm hiệp hòng xoay xa
Khéo khôn buôn bán ai ngờ
Tiền yêu văn sĩ xoay giờ đình công.

IV. — Bh i Hưng

Khải nay chấp ý thêm vào
Thành ra chữ khải ai nào cãi đâu
Hư, ưng cũng ghép vào nhau
Khải Hưng là chữ trước sau rõ ràng.

V. Lê Cường

Lê Cường bán thuốc phong tình
Nguồn khe vận đỏ biến thành hồng khê
Làng văn chưa đủ ngứa nghề
Lại còn in sách làm hề buồn tan.

VI. Khắt Linh

Hạng nhất trong bọn tứ linh,
Gặp năm Rồng phải linh đình còn chi
Lạnh lùng, Mưa gió, đà khì
Một phen Đoạn Tuyệt sợ chi tợ nầy !

VII. Nguyễn triệu Luật

Ở trong một sở Trạo Đàn
Anh chàng Triệu Luật khoe khoang thị kỳ
Ngược đường (kỳ sự) trường thi
Đề tiện danh giá những gì đều khoe.

VIII. — Lan Khai

Tên là Lan ở trên đời
Chẳng thơm bằng đã có mùi khai khai
Viết văn kể chuyện rông dài
Ở rền mạn ngược làm vài đường rừng.

IX. — Lưu trọng Lư

Bình hương đây nghĩa là lư
Trọng lư còn nghĩa là lừa nặng cân
Tiếng Tàu giầu điệu nghèo vần
Người Sơn Nhân gẹp làng văn đạo nào.

X. — Trần văn Tùng.

Trần có một chút văn
Với nghề riêng rịnh thần
Dám ngang nhiên đại biểu
Lấu hồ, ơi t.. Tùng quân !

(Chyen's)

K. D.

XII. — Hoàng Đạo

« Tứ Lý Tử » khéo cợ cằn,
Cải trang « Hoàng Đạo », đeo bầu Ngày Nay
« Cánh chuồn », xin chớ xa bay
« Mười điều tâm niệm » xin thầy nhớ cho.

(Võ văn Tự)

XIII — Ngô tất Tố

Tắt Đèn nhà ngói nhà gianh
Là thiên tiểu thuyết văn hành chưa suôi
Tố là phát giác ra ngoài
Bằng thiên tiểu chiếu kẻ đời nhơ gia.

XIV. — Lê tràng Kiều

Qua sông dài có tràng kiều
Ở gần biết hẳn nhiều điều không hay
Lần vào làng báo định xoay
Cầu xin chính phủ thẳng tay trị người.

XV. — Thạch Lam

Thạch Lam đá biếc xanh rờn
Viết thành truyện Nắng Trong Vườn gần đây
Suối thu, sương lạnh heo may
Gió Đầu Mùa khiến người ngây ngất buồn.

X I. — Thái Phỉ

Thói nhà bẩng tuyết : Đức phong
Hải ran : Thái Phỉ, vốn giòng văn gia
Gỗ đầu trẻ mấy năm qua
Cái màu mỏ phạm chưa nhòa trong văn.

XVII. — Nguyễn công Hoan

Nguyễn công Hoan, một tay đồ
Làm giáo, làm báo, pha trò quỉ cơ
« Những cảnh khốn nạn » sang đời
Thằng bầy ra để giết đời « Cô Minh ».

(Võ văn Tự)

XVIII — Phan Khôi

Sao Khôi lại giặc Lê Khôi
Nhưng đây phải trọn Phan Khôi mới hàng
Bẩy lâu lý luận lung tung
Lừa ra, Trở vỏ đường trong chuyện dài.

XIX. — Lêla

Lêla, quả thực không to
Xinh xinh bé nhỏ, thơm tho mọi mùi
Vừa chua chát, vừa ngọt bùi
Vỏ ý, cẩn hột, đi đời nhà răng.

(Võ văn Tự)

XX. — Hoàng hữu Huy

Họ tên mà họ là Hoàng
Huy Hoàng chắp lại là đang sáng ngời
Ở đâu chó chết là nơi
Anh chàng đến chép tin rồi đem đăng

XXI. — Vũ trọng Can

Gan to là đã viết văn
Trọng Can lại nghĩa là gan nặng nề
Người tuy dốt lại hay khoe
Hà thành sơn trẻ cốt lõe tài hoa,

XXII. — Nguyễn mạnh Bồng

Mạnh bước khỏe, bồng bay cao
Xưa kia đã có bước vào làng văn
Buồn vì chẳng tiếng không tăm
Quay về bán thuốc kiếm ăn lần hồi.

XXIII. — Ngô văn Phú

Họ nhà lầu dở dại ngu
Ngô văn Phú với Bột Phu một vần.

XXIV. — Tú Mỡ

Ngỡ là Mỡ béo hóa gầy
Trên Giòng nước ngược chỉ hay béo mồm
Đời văn tráo phảng luôn luôn
Lắm người toe toét, kẻ buồn sốt sa

XXV. — Ngọc Giao

Ngọc Giao, văn sĩ « tài hoa »,
Thực tình, chứ chẳng nói ngoa chút nào.
Thầy làm sao, tớ làm sao :
Càng thờ chủ nghĩa : « t ên . . . hào, liền . . . xu ».

XXVI. — Thanh Châu

Thanh Châu nghĩa gọi ngọc xanh
Càng Ngọc Giao lựa như « anh với nàng »
Ngẫn ngơ, vơ vẩn, mơ màng

MỚI MỞ :

Phòng khám bệnh và chữa bệnh

BẰNG ĐIỀN

54, Phố Gia-Long — HANOI — Tél. 1275

Bác sĩ : NGUYỄN-ĐÌNH-HOÀNG

cựu chuyên môn chiếu điện tại nhà thương PITIE ở PARIS.

Chữa đủ mọi bệnh.

Chuyên môn các bệnh Dạ dày và Phổi.

Muốn đẹp

Một cuốn sách chỉ dẫn một cách đầy đủ những phương pháp làm cho người đàn bà trở nên đẹp.

Không làm quảng cáo riêng cho một thứ phẩm sức nào, sách này dậy rành rọt những cách làm cho da tươi và nhỏ, *lông mi dài và cong, vú nở, mình thon, chữa hôi mồm, hôi nách, chữa chứng cá* cách tập thể thao để giữ cho thân hình được cân đối v. v...

Giá mỗi cuốn 1p.00. Ở xa gửi lãnh hóa giao ngân

Bán tại :

ĐẠO-LẬP

97, Phố Hàng Gai — HANOI

Bây nhiêu đủ kéo hàng tràng văn chương.

(Công Chúc)

XXVII. — Tam Lang

Tam lang đã tập kéo xe
Viết thiên « Tôi kéo xe » khoe mọi người
Song le người béo như voi
Làm xe không nổi lại đòi làm văn.

XXVIII — Thiết Can

Gan lim gan đá đã quen
Thiết Can gan sắt lòn chen ra đời
«Trên đe dưới búa» đọa người
Bút xưa là thép, dễ rồi hóa gang.

XXIX — Bùi xuân Học

Tên là Học chắc hay ho
Ai ngờ dốt đặc, dốt thô duôi ra
Bụng to ngỡ lốt nhưng mà
Ở trong chỉ chứa toàn là ruột gan

XXX. — Nguyễn Vỹ

Vỹ đuôi phản ngược với đầu
Tố liên hội ấy theo sau đàn bà
Cải trang khăn yếm điểm tô
Lệ Chi nàng ấy sao giờ vắng tin !

XXXI. — Vũ ngọc Phan

Phướn đầu là Vũ ngọc Phan
Trong tờ Pháp - Việt bình văn mọi người
Thối thì mấy cũng hay, suối
Bất kỳ phải trái — mứa mói cũng mềm.

XXXII. — Nguyễn tuân

Truyện kia « Vang bóng một thời »
Nguyễn Tuân là biết vâng lời người trên
Lâu nay khảo cứu ả phiền (1)
Hồng-Châu văn sẽ thêm duyên đậm đà.

XXXIII — Đỗ đức Thu

Mới năm ba tháng thu sầu
« Vỡ lòng » mới được lần đầu đã mê
Nỗi buồn (truyện) của nàng Lê
Mỗi khi gió lạnh trở về gối chăn...

(Cô Bảo Vân)

◆

KẾT LUẬN

Lấy trong ý tứ mà suy
Văn Viên giáng bút thế thì không sai,
Thơ đào chẳng lọt ra ngoài,
Tâm tình liên lạc mỗi bài một tên,
Rõ ràng linh ứng quả nhiên
Đầu xuân thử đoán thơ tiên mấy nhời,
Vui xuân nghiệm cuộc thi chơi,
Xin đừng lận thưởng rộng người quanh năm.
Nức nở khen thầm.

(Trương Phát).

◆

GIẢI ĐỐ

1. Đầu công sư

Tình trắng vì vôi : hoa trọc đầu.
Đầu sư không tóc bám vào đâu.
Xuân Hương sao nỡ lòng ngậm riễn :
« Bá ngọ con ong nó đốt đau. »

(Xuân Miễn)

11. Cái quạt

Cái quạt quạt nước như sôi
Quạt làm thiên hạ được nguôi cơn nồng
Quạt cho than lửa thêm hồng
Quạt đèn đêm sáng vào trong tối mò.

(Cô Mỹ Dung)

1) Thiếu phụ sự « Ngọn đèn dầu lạc » của Ng. Tuân.

◆

GIẢI THƯỞNG CUỘC THI NGÀY NAY SỐ MÙA XUÂN

GIẢI NHẤT : 15 đồng và một cuốn sách quý *Đời Nay* in giấy đẹp thượng hạng (NGÀY MỚI hoặc MAI HƯƠNG và LÊ PHONG) giá 4 đồng. *Ông Trương đức Thắn* Hà-nam.

(xin cho biết rõ địa chỉ).

GIẢI NHÌ : 8 đồng, thêm hai cuốn sách hiện có của nhà *Đời Nay* hay một cuốn giấy đẹp (NGÀY MỚI hoặc MAI HƯƠNG và LÊ PHONG) giá một đồng rưỡi, và một năm báo *Ngày Nay* : *Ông, bà hay cô... Lương*, phố Eventail (số nhà bao nhiêu xin cho biết) Hanoi.

GIẢI BA : 5 đồng, một cuốn sách *Đời Nay* và sáu tháng báo *Ngày Nay* : *Ông Phan đăng Hồng*, Hà-tĩnh

(xin cho biết rõ địa chỉ)

TỪ GIẢI TƯ ĐẾN GIẢI MƯỜI : Hai cuốn sách *Đời Nay* và sáu tháng báo *Ngày Nay* :

4. Cô *Chi Hiền*, 24 Phạm phú Tứ Hanoi.

5. Cô *Mỹ Dung*, 211 Jules Piquet Thái-bình.

6. *Ông Nguyễn mạnh Đồng*, 47 Neyret Hanoi.

7. *Ông Trần hữu Nghinh*, Bourret (số nhà ?) Hanoi.

8. *Ông Nguyễn cao Đàn*, Hà-đông (xin cho biết địa chỉ)

9. *Ông Đào đắc Quý* 84 Route Bạch-mai, Hà-đông

10. *Ông Nguyễn lân Mạnh*, 50 Tubercules Hanoi.

Thêm sáu giải khuyến khích : Một cuốn sách *Đời Nay* :

1. *Ông Đào hữu Thuận*, 163 Lagrandière Saigon.

2. *Ông Yến Lư*, 101 Henri d'Orléans, Hanoi.

3. *Ông Võ văn Tự* (xin cho biết rõ tên và địa chỉ)

4. *Ô Đoàn tiến Khứ*, Plantations de la B. I. F. à Trang-Bôm (Cochinchine)

5. *Ô Trần mông Long*, M. Trần mông Lân Travaux Publics Nhatrang.

6. *Ô. Đỗ thế Xương*, Grand Lycée Dalat.

N. N. nói chuyện

(Tiếp theo trang 7)

Ng. b. Xuân. — Tôi rất sợ sệt miệng đánh bằng thuốc đánh răng ngày hai bận. Không hiểu tại sao miệng có mùi hôi sau khi súc đánh cẩn thận độ 5 hay 10 phút. Vậy tại sao ? Và dùng thuốc gì chữa khỏi và mua ở đâu và giá bao nhiêu ?

— Tại nhiều cớ : đau răng ; sâu răng ; bị một vài chứng bệnh về phổi ; và nhất là sự tiêu hóa không tốt hoặc đau gan, đau ruột hay đau dạ dày.

Phải chữa khỏi một trong bảy thứ bệnh hoặc chữa tất cả nếu trong một lúc ông mắc đủ các chứng đã kể trên. Muốn biết mắc hay không nên hỏi thầy thuốc, rồi thầy thuốc sẽ luôn thể chỉ cho ông phải dùng thuốc gì. Hàng thuốc sẽ bảo cho ông biết giá thuốc bao nhiêu. Giản dị lắm.

Hoàng Tấn, Hanoi. — N.N. cho biết những triệu trứng của ho lao. Có khi nào trong phổi mình đang bị vi trùng lao đục rỗng mà mình vẫn khỏe mạnh như thường và không thấy ho không ? Theo cách «thử nến» của N. N. tôi không thổi tắt được cách xa 1m25 và chỉ có thể tắt được 1m thôi. Có việc gì không ?

— Trước hết hơi luôn, và trong thời kỳ ấy thường hay sốt. Sốt về chiều tối, nhiệt độ không rõ, và đêm hay đổ mồ hôi. Quả tim đập mạnh và nhanh khác thường. Ăn ngủ kém. Xuống cân. Bị trùng lao trong phổi ít khi khỏe mạnh «như thường» được. Ông thổi nến để gần mới tắt, một là vì không biết giữ hơi, hai là ngắn hơi, nhưng đừng nên lo sợ thái quá. Nghi ngại về phổi nên đi hỏi ngay thầy thuốc (nội bài trừ bệnh lao khám bệnh không lấy tiền), đừng nên lo sợ không đâu.

Hộp thư

Nhiều độc giả gửi thư hỏi về lớp dạy thể dục của ông Nguyễn hợp Vỹ. Chúng tôi xin trả lời chung trên báo cho được tiện.

Ông Nguyễn hợp Vỹ có mở một lớp dạy thể dục trong một phòng rộng rãi, thoáng mát tại đường Quan Thánh số nhà 146. Ở đấy có đủ các khí cụ về thể dục để giúp sự nở nang, cân đối cho thân thể chúng ta.

Cải chính

Trong bài « Vẫn khúc nghê thường » (số báo trước) *tà bảo* xin đọc là *tà bão*, *thủy điện* xin đọc là *thủy điện* ; *thư sắc* xin đọc là *thụ sắc*.

Bài *Thân thể* của Huy Cận, kỳ trước, câu thứ bảy là : « Nơi mất *người* Người gửi ánh sao trăng ».

Cần mua

Muốn mua lại một chiếc xe đạp đàn bà. Giá càng hạ càng tốt. Xin đem lại số 9 hàng Bè, Hanoi.

TIN TRONG TUẦN LỄ

(Tiếp theo trang 6)

Thuế thân của công chức năm nay sẽ tính theo số lương chính thôi không tính góp cả các món phụ cấp gia đình, phụ cấp khu vực vào. Cả số tiền 6 $ bỏ vào quỹ hưu bổng cũng được trừ không phải tính để đánh thuế.

Các viên chức công nhật có lẽ cũng được tăng lương trong năm 1940 như viên chức chính ngạch nếu đủ niên hạn và nốt tốt.

Nhiều học trò ở thôn quê đã phải bỏ học vì giá giấy lên cao quá : một tập giấy xấu trước kia 6, 7 xu, nay lên tới 23, 24 xu, còn tờ đứng sẵn, trước kia 5, 6 xu thì nay bán tới 15, 16 xu. Nước ta mong chính phủ chóng tìm phương giải quyết để cứu cái nạn thất học ở thôn hương.

Chuông chùa Cổ lễ (Nam-định) đã đúc xong. Nhà chùa còn cho gọt, chạm, và xây gác chuông, định đến kỳ lễ tháng chín ta mới làm lễ khai thanh. Chuông cao bốn thước, rộng hai thước đường kính, trị giá 2 vạn đồng. Tính ra mất trên 5 tháng, kể từ khi khởi công, mới đổ xong cốt chuông.

Đất làng Luận-văn, phủ Thọ-xuân (gần Bái-thượng) vừa bị sụt một đám ở ruộng khoảng một khoảng rộng tròn trên 20 thước đường kính và sâu chừng 10 thước. Khi đất sụt có tiếng ù ù một hồi như tiếng ô tô chạy, có khói bốc lên và đứng gần thấy nóng. Ở dưới đất khô không có nước.

Sách mới

— *«Người xuất hồn»*, trinh thám tiểu thuyết, của Nguyễn văn An, giá 1p.00.

— *Mộng ngày xanh* (thơ) của Phạm Thao, giá 0p.35.

VÕ-ĐỨC-DIÊN
và
NGUYỄN-VĂN-NGHI
KIẾN TRÚC SƯ
●
8 PLACE NÉGRIER
● HANOI — Tél. 77 ●

C'est écrit :
Tôt ou tard vous achèterez des chemises à col BALEINÉ et TRUBÉNISÉ chez votre chemisier spécialiste
THUẬN THÀNH LONG
15, Rue du Riz — Hanoi
Agent à Namdinh :
BAZAR AU BON MARCHÉ
140-142, *Paul Bert — Namdinh*

Nhà in RẠNG ĐÔNG
194, PHỐ HÀNG BÔNG LỜ — HANOI
Một nhà in tổ chức rất hoàn bị, nhận in đủ các công việc của các công sở và tư gia, in các thứ sách vở, báo chí, tiểu thuyết, factures, reçus, cartes visites, invitations, faire part, cahier des charges, v. v...
Nhà in RẠNG ĐÔNG
194, Phố Hàng Bông Lờ — HANOI
Một nhà in mới mở, dưới quyền giám-đốc của ông NGHIÊM-XUÂN-HUYÊN. Có nhiều chữ mới, và nhiều kiểu chữ, công việc in mỹ-thuật, nhanh chóng đúng hẹn giá phải chăng. Muốn về sau này khỏi hối hận về giá cao hạ, in xấu đẹp, thì : Trước khi in bất cứ một thứ gì, nhiều hay ít quý vị nên lại hỏi giá, xem mẫu và chữ của
NHÀ IN RẠNG ĐÔNG
194, Phố Hàng Bông Lờ — Hanoi

QUẦN ÁO TRẺ EM
Mùa hè năm 1940
bán buôn bán lẻ
khắp Đông-dương
VINHLONG
Các nhà buôn nên viết thư về hỏi giá và lấy mẫu.
53 — Rue Citadelle — Hanoi

POUDRE TOKALON « Pétalia »

SURPRENANTE DECOUVERTE D'UN CHIMISTE PARISIEN SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ



Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air. Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant *parfaitement naturelle*. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

Agents : F. Maron A. Rochat & Cie
45 Bd Gambetta — HANOI

CHERCHEZ-VOUS...

un Fournisseur en gros de Tricots et de

CHEMISETTES

qui vous donnera livraison rapide de vos commandes les plus importantes ?

Adressez-vous à la

Manufacture CU GIOANH

68-70, RUE DES ÉVENTAILS, HANOI — TÉL. 525

Phòng-tích và Phạm-phòng hay là đau dạ dày

THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG DƯƠNG GIẤY KHEN RẤT NHIỀU. CẢM ƠN THẬT LẮM.


CON CHIM

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng võ bình bịch. Khi ăn uống rồi thì bay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi bòn, khi đau lưng, đau rần trên vai. Người thường ngáo ngán và mỏi mệt, buồn bã chân tay, bị lão năm sắc da vàng đau bụng dầy. Còn nhiều chứng không kể xiết. Mới bị bệnh thấy để chữa hoặc khỏi ngay. Liều một bận uống 0p.25. Liều hai bận uống 0p.45.

VŨ-ĐÌNH-TÂN ấn tử Kim tiền năm 1928 178 bis Lachtray, Haiphong

Đại-lý phát-hành toàn tỉnh Hanoi : AN-HÀ, 13 Hàng Mã (Cuivre) Hanoi
Đại-lý phát-hành khắp Đông-dương : NAM-ÂN, 100 phố Ronnal, Haiphong
Có hơn 100 đại-lý khắp Hanoi và xuống các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-miên và Lào có treo cái biển tròn.

Muốn được khỏe mạnh

Sắc đẹp thái quí rất làm hại sức khỏe, lại có đeo bệnh phong tình (lậu, giang-mai, ha-cam, hột-xoài, di-tinh, thiên-trụy). Các ngài đã chót chơi vội chán nản, cần giữ vững lấy tinh-thần vì nên tìm ngay đến

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131 — Route de Huế — Hanoi

mà chữa và uống thuốc không những được khỏi chắc chắn mà lại hồi đáp được sức khỏe. Thuốc để uống không công phạt, không hại sinh dục. Thuốc lận 0p.60 một hộp, uống một ngày ; giang-mai 0p.70 ; hoa-cam 0p.30 v.v... Nhà thuốc còn chế nhiều thuốc thần hiệu để chữa khí-hư, bạch trực, phong tích, đau dạ dày v. v...

Có đại-lý ở các tỉnh.

Kính và bút máy

KÍNH : Các thứ kính dưỡng, mục, cận, viễn đủ các số. Có hộp 200 mặt kính để thử trước khi mua, không lo ngại số cao, thấp hại cho con mắt.

BÚT MÁY : Ngòi ver.e : Kaolo, Pratic, Planzy Poure. Ngòi vàng : Wattermann, Parker, Semjer, Four, Boy Scout.

CÁC THỨ BÚT MÁY KÊ TIÊN TỪ 2p.20 ĐẾN 33p.75

CÓ MÁY : Có máy điện khắc tên vào bút máy để làm kỷ niệm, không lo mất, lẫn với bút của người khác. Nếu làm quà cho ai, mà khắc tên người bạn vào thì không gì nhã và quý bằng.

MAI-LĨNH N° 60-62, *Phố Cầu Đất — HAIPHONG*

CÁC NGÀI MUỐN DÙNG :

CHEMISETTE
MAILLOT DE BAIN
PULL'OVER LAINE

Xin tìm cho được áo có dấu hiệu

Cécé

Vì áo đó hoàn toàn đẹp và dùng được rất bền lâu

Xem bệnh không mất tiền

Ở phố Hàng Bông số nhà 81, nhà trong có ông lang Quất biên VŨ DUY-THIỆN theo lối tổ truyền không có mở cửa hàng lòe loẹt chỉ chăm nghiên cứu sách thuốc, chữa cả nội ngoại khoa, ai có bệnh gì xem mạch kê đơn bốc thuốc rất cẩn thận.

Có môn chữa lao khái rất hay, người đàn bà phải bệnh sản môn ho dặng, sốt chiều chữa rất công hiệu, nhà nghèo cho đơn không lấy tiền.

Ai hỏi gì đề thư : VŨ-DUY-THIỆN
81, Phố Hàng Bông — HANOI

Thuốc quân và xì-gà

MELIA

Hút êm dọng và thơm ngon

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN
L. Rondon & Cie Ltd 21, Bd Henri Rivière — HANOI

MẮC LẬU

chưa dùng thuốc Thanh-Xa nhất định không khỏi hẳn

Mắc lậu chưa gặp được thuốc hay, thành bệnh dai-dẳng một hai tháng, tuy không đau buốt, nhưng vẫn còn mủ hoặc rắt gà, kíp dùng thuốc lậu THANH-XA số 16 mỗi hộp 0p.50 khỏi bẳn, ai mới mắc chỉ một đến ba hộp khỏi ngay.

THUỐC BỔ-THẬN TUYỆT-NỌC

Trước mắc lậu hoặc Giang-Mai, dư độc còn lại, thường sinh chứng choáng đầu, mờ mắt, rụng tóc, ù tai, quy-đầu ướt đỉnh, nước tiểu vẩn đục, ngứa ngáy nơi hạ-nang, buồn nhói trong ống tiểu, bắp thịt mỏi, tinh khí lãng, giao hợp không bền, nên kíp dùng ngay thuốc Bổ-thận Sưu-độc số 27 Giá 1p.00 một hộp bớt ngay, ba hộp khỏi hẳn, khách phong tình đã tặng cho 2 thứ thuốc kể trên là *Thánh Thuốc Lậu*, thực không phải là quá đáng. Ở xa mua lĩnh-hóa giao-ngân, gửi thư cho :

Nhà thuốc THANH-XA

78, góc phố hàng Thiếc và hàng Nón — Hanoi

(Cửa treo cờ vàng)

Đại-lý Haiphong *Mai-lĩnh*, Nam-định *Việt-long*, Ninhbinh *Ích-Trí*, Bắc-Ninh *Vĩnh-Sinh*, Vinh *Sinh-Huy*, Huế *Đức-Thành 57 phố Gia-long*, Phutho *Tế hóa-đường phố Ga*, Tông Sontay *Quý-lợi*, Caobang *Nguyễn đức Khang*, Tinh-Túc *M. Duyên*, và khắp các tỉnh những nơi có treo biển Đại-lý THANH-XA đều có bán.

Nhan sắc đàn bà là cái phúc hay cái họa cho cuộc đời của thanh niên ?

— Muốn biết rõ những bí quyết của đàn bà thường dùng để chiếm lòng yêu của đàn ông :

— Muốn biết rõ tâm-sự thầm kín của người đàn bà đẹp :

— Muốn biết cái nhan sắc lộng lẫy của người đàn bà nguy hiểm đến bậc nào ?

— Muốn biết rõ mưu mẹo quỷ quyệt của một bậc giai nhân tuyệt thế nước Việt đã dùng để gây nên cuộc bình đao tàn khốc và để rửa được thù cho tổ quốc,

HÃY ĐỌC CUỐN :

CÔ GÁI GIẶT SA

một cuốn chuyện rất có giá trị do Phạm-tế-Tiếp soạn giá 0p.35

Sách in có hạn, đại-lý cần bao nhiêu cuốn, gửi thư về lấy ngay kẻo hết. Thư từ để :

Monsieur NGUYỄN - GIA - VỸ

Directeur des « Éditions Choisies »

62 RUE DE TAKOU — HANOI

ĐỜI VÔ ĐỊNH, tiểu thuyết của Phạm ngọc Khôi, đã hết. Các bạn đợi kỳ tái bản

CON ĐƯỜNG TRỤY LẠC, của Thiệu-Hùng, gần hết

Đã có bán khắp nơi

MỘT THÁNG VỚI MA

Truyện người ở với ma, rất ly-kỳ, rùng rợn.

Ai nhát gan, yếu bóng vía xin chớ có đọc những khi đêm khuya thanh vắng.

Tiểu thuyết của Lưu-trọng-Lư, nhà in Lê Cường, Hanoi xuất bản, gần 100 trang, giá 0p.25, in rất đẹp. Ở xa gửi mua bằng tem thơ cũng được.

NHƯỢNG TỐNG

Bằng đi từ hồi « *Thực nghiệp dân báo* » được quốc dân hoan nghênh đến nay chúng ta mới lại sắp được đọc văn của ông Nhượng Tống.

Với văn tài của ông Nhượng Tống chúng tôi không còn phải thêm dệt nhiều lời gì nữa, nhưng tưởng cũng nên nói rõ rằng Cuốn Tiểu Thuyết « *Lan Hữu* » của ông Nhượng Tống viết hồi gần đây, nhà in Lê Cường in sắp xong không có truyện gì thuộc về chính trị. Cuốn là một quãng đời và một cuộc tình duyên lắt léo của tác giả kể lại với chúng ta. Nhưng khi đọc *LAN HỮU* tất chúng ta phải say mê đắm đuối với những người trong truyện hơn những khi chúng ta đọc *Tố-Tâm* và *Hồn-Bướm*... *LAN HỮU* hơn 200 trang, giá 0p.50 hàng tư tây này sẽ có bán.

THUỐC TRƯỜNG-SINH NGÂM RƯỢU

Cao hồ-cốt, tặc-kè, Sâm, Nhung, Tầm-gửi cây giâu, cao Kim-anh, Cam-khởi tử, Tô-hợp-hương, Đông-trùng hạ-thảo, và nhiều vị thuốc bổ qui-giá theo trong bài thuốc *Trường-sinh Gia-truyền* chế luyện thành bánh thuốc này. (Dùng rượu ta, rượu ty hay rượu vang tốt mà ngâm). Hương-vị rất thơm, uống ngon tuyệt-trần, không có rượu thuốc, rượu bổ nào ngon bằng. Uống rượu này ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh-thần minh-mẫn, bền trí, nhớ lâu, bổ tinh, sinh huyết, nhan sắc quang-nhuận, trừ được các tật bệnh, suốt đời mạnh khỏe trẻ mãi không già. Bởi vậy gọi là « Bánh Trường-Sinh ».

Người khỏe mạnh uống càng tăng sức khỏe, người nào yếu đau như kể dưới đây uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả : Những người đau mới khỏi, các bà sau khi mới sinh nở, người ở nơi nước độc, người bị bệnh ngã nước, bệnh phòng-tich, bệnh ho, hen, suyễn, bệnh thở, bệnh vàng da (cả trong lòng trắng con mắt cũng vàng) bệnh tê thấp, bệnh nhức xương, bệnh ăn không tiêu, ngủ không được, bệnh di-tinh, mộng-tinh, thận hư, đau lưng, bốc hỏa, các ông giao-hợp yếu, các bà huyết sấu, kinh không điều, ra khí hư, những người đại-tiện không đều, nước tiểu không trong uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả.

CÁCH DÙNG : *Hộp lớn (giá 1p.00) ngâm thành 3 chai (litre). Hộp nhỏ (giá 0p.35, ngâm thành một chai (litre) trong một ngày là dùng được. Mỗi chai rượu bổ này đáng giá 3p00, uống hết lại chỉ thêm rượu vào cho đến lúc nhạt thì thôi. Nếu muốn đặc, muốn tốt, ngâm thật nhiều bánh thuốc, ít rượu, sẽ thành một thứ rượu khai-vị (apéritif) rất quí, để uống trước khi ăn cơm và trước khi đi ngủ rất bổ, mà lại có đủ sức trừ được các bệnh như đã kể trên. Nếu chỉ cần ngon rượu để uống được nhiều không say, không mệt, không bốc nhức đầu thì ngâm thật ít thuốc và nhiều rượu. Nam phụ lão ấu và người có thai đều dùng được. Trước khi ngâm rượu bóc bỏ bao sáp đi. Xin nhận kỹ hiệu phật 12 tay, có chánh-phủ chứng nhận, của nhà thuốc Hồng-Khê*

Nhà thuốc Hồng-Khê

Tổng-cục tại 88 Route de Huế (ngay trước cửa Chợ Hôm) Hanoi và có đại-lý các nơi, là một nhà thuốc có danh-tiếng của người Việt Nam đã được thưởng bội-tinh vàng và bằng cấp ban khen. Mua thuốc Hồng-Khê, xin nhận kỹ giấu hiệu phật 12 tay có chánh-phủ chứng nhận kẻo lầm thuốc giả. Có *biếu sách Gia-Đình Y-dược và Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang. Có gửi lĩnh-hóa giao-ngân đi các nơi.*

Imp. Thuy-Ky, Hanoi Tel.869

Le Gérant Nguyễn k. Hoan